



TRANH KHÁCH



NGƯỜI ỨNG CỬ THỨ NHẤT — Mời ông lên xe tôi có cà phê nước đá.

NGƯỜI ỨNG CỬ THỨ HAI — Mời ông lên xe tôi xơi bánh tây xúc xích, rồi cũng có cà phê nước

TRONG SỔ NÀY: Tranh khôi hài của Rit.
về cuộc tổng tuyển c



VIÊN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lã, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419
Món tiền lưu trữ: 980 800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN**

TỔNG CUỘC Ở HANOI

32 Phố Paul-Bert—Giấy nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lập—Giấy nói số 21.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng MAI 1938) là:

855.871\$56

KỲ XỔ SỐ THỨ NĂM MƯƠI CHÍN

Những số trúng ngày
28 JUIN 1938

xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục ở 32 phố Tràng (Tiền, HANOI)
Do ông **Bui băng Thuận**, Tuần phủ ở tòa Thống-sứ Hanoi, chủ tọa, các ông **Vu
đo Thán** được sĩ ở Hanoi, **Bao van Quê**, **Thần khoán** ở Hanoi dự tọa.

Những phiếu
trúng nhận
theo số đã quay
ở bán xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bán xe ra: 2046-2321-
1437-708-441-1442-1455-2761-1919-744-1538-637-
2614-833-2666-828-816-2666-715.

2.016	Mme Victor Lator, 71 rue Pierre, Saigon, phiếu 1000p	1000\$
7.437	M. Ng. v. Mac, Thợ kỹ sư Kho-bạc, Hanoi, phiếu 400p	400.
9.708	M. le Gendraud Marguerite, Tổng sự tại sở giấy thép, Haiphong, phiếu 2000p	2000.
16.142	M. Ng. van Hoa, buôn bán, làng Van Cự, Anduong, Kienan, phiếu 400p	400.
19.455	M. Huynh Huan, Ly-truong làng An Truong, Quang Ngai, phiếu 400p	400.
26.919	M. Phạm hương Duoc, Maison Dong-Quang Photo, Camau, phiếu 1000p	1000.
33.637	M. Ha Sưu, Bô-chánh, Moncay, phiếu 2000p	2000.
38.644	Mme Ha thị Heo, Tourane, phiếu 1000p	1000.
54.715	Mme Lam Linh, Commerçante à An-kim, Quangngai, phiếu 400p	400

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bán xe ra: 5235-9310.

Phiếu này đã bán lại cho bản-hội ở Hanoi

Phiếu này bán lại cho bản-hội ở Saigon.

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn
Những số đã quay ở bán xe ra: 2055-1145-
1229-092-1509-2814-2499-1409-914-2412-4124-547-
388-1056-2810-1856-934-1788-1761.

24.914	M. Hoàng trọng Hưng, Thợ kỹ nhà Đông-pháp Ngân hàng, Haiphong, phiếu 500p	500.
29.412	M. Ng. viết Cửu, Tham tá tòa sứ Haidong, phiếu 500p	500.
44.810	M. Charles Claude Hennequin, Douanes et Régies, Pnompenh, phiếu 1000p	1000.

Phiếu này chưa phát hành.

Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số miễn trừ
trị giá kê ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo
giá tiền kê ở cột thứ hai.

	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
21.393	Những số đã quay ở bán xe ra: 2242-2605- 2166-2231-2950-1364-1294-393-1958-2126-2678- 2322-2629-1697-496-2181-1443-522-357.	
40.697	M. Bui van Thieu, thợ kỹ sư hùn trí Hanoi, phiếu 200p	200p
	M. Tran Cat Van, 7 rue Châu-Xuyến, Phulung- thuong, phiếu 200p	119p60
51.522	M. Ng. van Sang, làng Ngõ Khê, Bacninh phiếu 200p	200p

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cả về tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Juillet 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-
lý ở số 68 Đường Kinh-lập (Bd Charner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại?

Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của bản hội từ lúc mới mua về
được lãnh 50% về tiền lời
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.

Ngài số tiền vốn đã cam đoan
chủ về còn được hưởng thêm
tiền lời các: ngày càng tăng lên

Hơn 58 TRIỆU đồng bạc

số tiền vốn của các người vào

Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có bảo đảm
tháng 30\$ để gây (ít nhất là

20.
10.
5.
2.50
1.25

12.000\$
8.000
4.000
2.000
1.000
500

**Kẻ có hàng trăm nghìn
thứ thuốc bỏ thận, nhưng
ai cũng công nhận thuốc
Lương-nghi Bô-thận của
Lê huy-Phách hay hơn cả**

Vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phải
tắm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị
phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy
thổ khí, và đắt nhất là vị « hải cầu thận », nên
chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng!

Những người thận hư: đau lưng, vãng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ù
tai, tiểu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... Những người
mộng tinh, đêm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng ra.
Những người hoạt tinh: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. Những
người di tinh: lưỡng-dến tinh đục thì tinh khí đã kiệt ra. Những
người nhiệt tinh (tinh nóng). Những người lạnh tinh (tinh lạnh).
Những người liệt dương, gần gần mà dương không cương. Những
người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì nóng phải nhiều thứ thuốc công
phát làm hại thân mà sinh đau lưng như bẻ, chảy nước mắt, mắt mờ,
ù tai, ướt quí đầu, tiểu tiện có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thận khi...
dùng thuốc Lương-nghi bô-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả.
Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ
thuốc « bô thận » hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

Một phương-pháp hiệu-nghiệm nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Những ai đã thất vọng bởi những lời quảng cáo « Khỏi trong giấc
phút đồng hồ »? Những ai đã chạy chữa đủ các thứ thuốc ta, thuốc
Tây, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn
thành kinh niên — Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoàn
toàn như ý — Bệnh lậu hẳn một cách chắc chắn! Các thứ thuốc chữa
bệnh phong tinh của Lê huy-Phách là những thứ thuốc độc hại, khắp
Trung, Nam, Bắc đều bị tiệt. Ai cũng công nhận rằng Lậu, Giang-
mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi.

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra ít mủ, không buồn sát. Có người
buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nặn uốt mủ ra đôi chút... Những
người phải đi phải lại 3-4 lần... dùng « Lậu mủ » số 10 (giá 0p.60) và
Tuyệt Trùng số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lậu kinh niên. Công
hiệu của hai thứ thuốc này không thể vào là hết được. Hàng vạn
người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của
bệnh Lậu kinh niên.

LẬU MỚI MẮC — Tức buồn, dãi rất ra mủ... dùng « Thuốc năm
1935 » số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lậu số 70 của Lê huy-
Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm 181 đáp
hỏi thấy các thứ thuốc Lậu Tây, Ta, Ta hùn ở ở rất nặng. Giá 0p.60
một hộp.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét, quí đỏ, mủ, mào giả hoá khế, phá ở
chấp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bậc nào... Dùng
thuốc « giang mai » số 18 của Lê huy-Phách 1 hơi 1 lần, 1 lòng hủ sức
khỏe và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LẬU, GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa
học, chuyên môn lọc mủ sát trùng. Những bệnh phong tinh (lậu,
giang mai, hạ cam) chưa tuột nọc, sinh nhiều biến chứng: tiểu tiện
trong đục, có vẩn, ướt quí lần, giắt thịt, khắp thân thể đau mỏi... dùng
tuyệt trùng số 12 giá 0p.60, các bệnh khỏi hẳn, bệnh không bao giờ trở
lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này! Mặc bệnh
phong tinh mà chưa dùng thuốc Tuyệt trùng số 12 của Lê huy-Phách
nhất định bệnh chưa khỏi tuột nọc được.

Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH

N° 19 — Bd Gia-long (Hàng Giỏ) — HANOI

Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-hệ đều có đại-lý

Tại rạp **MAJESTIC** ngày thứ tư 20 Juillet 1938

BUỔI CHIỀU BÓNG HÀNG THÁNG CỦA ĐOÀN ANH SÁNG

PHIM

MAYERLING

với

CHARLES BOYER và DANIELLE DARRIEUX

Ba cô **TUYẾT MINH, TUYẾT NGÀ và QUANG TUYẾN** hát và khiêu vũ nhiều điệu mới.
Cô **N. T. PHÚ** diễn thuyết về « Phụ nữ Việt Nam với công việc xã hội. »
Anh em **H. L. V.** diễn một tấn kịch mới « Người thanh niên ».

GIÁ VÉ HẠ HƠN NGÀY THƯỜNG :

(mà thêm bao nhiêu trò vui phụ)

Op. 20 — Op. 40 — Op. 60 — Op. 80 và 1p. 00

Có bán vé tại tòa báo Ngày Nay, 80 đường Quan
Thánh. Giá gọi 874.



CÓ BÁN VÉ NGAY TỪ BÂY GIỜ

tại Đoàn sở Anh Sáng

số 28 phố **RICHAUD**

từ 7 giờ sáng đến 10 giờ đêm

Các ông Nghị xôi thịt

MẤY hôm vừa qua, trong khi mọi nơi
náo nức về cuộc tổng tuyển cử
dân biểu sắp tới, ông Phạm huy
Lục đem tìm lên biển ở Phú-thọ,

ông Vũ văn An về ăn ở Bắc-ninh, ông Phạm
lê Bông vào Hà-Đông đốt pháo, tôi, tôi không
cảm thấy sự thiêng liêng của một nhiệm vụ
nào xui giục tôi ra tranh cử như các vị danh
nhân ấy, tôi nhàn dật nghĩ về thăm quê.

Quê tôi, như mọi nơi miền Hạ Du sông Cái,
là một cánh đồng bùn lầy, phẳng lý và buồn
tẻ. Xa xa đến tận chân trời, là cánh đồng lúa
non. Trên cái nền lúa xanh mát ấy, chốc chốc
lại nổi bật lên những vệt xanh thẫm của các
lũy tre. Tôi theo con đường cỏ, khúc khuỷu,
dừng chân lại một cái quán con, đứng siêu
vẹo cạnh một cây đa cổ thụ, gọi một bát nước
chè tươi. Bà lão bán hàng, mái tóc bạc quăn
trong chiếc khăn bạc phếch, nét mặt dãn dèo
như quả bồ quân chín, đương sẵn sàng đến
một bộn bộn năm người vịn đùi ngồi ngả
ngiêng trên chiếc phản kê áp tường. Người
nào mặt cũng đã đỏ ửng vì rượu, khẽ khà
chung quanh chiếc mâm gỗ, trên còn trơ
những đĩa bát thô sơ, với vài miếng tiết đen,
năm ba lá rau còn rớt lại. Mấy vị ấy đã đến
lúc đem chuyện tâm sự ra nói với nhau,
không e dè gì nữa.

Một vị phàn nàn :

— Làm lý trưởng phen này đến khổ. Quan
thì cứ bắt nộp thuế cho đủ số, còn dân thì cứ
dòi đóng theo lệ, nghĩa là không sao mà đủ
được. Sau tôi cứ đặt bừa vài mươi người lên
hạng trên, họ có phàn nàn thật, nhưng tôi đồ
cho là lệnh quan, ai muốn kêu gì thì cứ tìm
nơi mà kêu. Các cụ tính, bọn ấy thì còn dào
dầu ra người bệnh vực cho nữa mà sợ.

Tôi nghĩ thầm :

— Ông lý này thật không còn coi vị dân
biểu bản hạt ra gì cả.

Rồi tôi phì cười một mình, vì tôi cố tìm ra
tên ông dân biểu bản hạt mà không nhớ là ai,
và đã làm được những việc gì.

Một vị khác, lên giọng rượu, kẻ lẽ :

— Phải, làm việc quan phải thế mới được.
Lão huyện này khiếp lắm, không bừa đi thì
không lấy đầu cho vữa lòng lão ấy được. Tôi
thì tôi cứ chọn nhà nào kha khá, lương thiện,

hiền lành là tôi bỏ cho đủ và thêm ít nhiều để
tiêu chơi.

Ông ta nói đến đây, lấy làm thích chí cười
ha hả, và nốc một hơi hết bát rượu để trước
mặt :

— Ha ha ! dân có ngu thì quan với ta mới
hưởng thái bình được.

Nghe giọng cười của ông ta, người ngu như
tôi cũng có thể đoán ra rằng tôi đương được
cái hân hạnh ngồi đối diện một tay một dân
lão luyện.

Chán ngán, tôi đứng dậy, thông thả đi, thở
mạnh để đón lấy ngọn gió mát lùa từ ngoài
đồng rộng lại, và để quên mấy vị kỳ mục khá
ổ với những sự ăn quăn của họ.

Thì tôi lại gặp ngay chuyện buồn nan khác.
Dần đi chợ về lủ lượm đi qua trước mặt tôi.
Quần áo lam lũ, rách rưới. Nét mặt bơ phờ
hốc hác. Hai con mắt hết cả tinh thần. Họ đi,
lờ dờ, không linh hồn, như một lũ ma dơi đi
về một bãi tha ma nào. Những gánh hàng
rỗng không, nhẹ bồng : tôi chợt nghĩ ra
rằng vụ thuế vừa xong. Tôi bèn gọi một
người lại, hỏi han người ấy, một nông phu
gầy vào, cao lênh khênh, ngạc nhiên nhìn
tôi, có vẻ lo sợ. Ý chừng anh chàng nghĩ :

— Có việc gì dính đến mình đây.

Mà kinh nghiệm đã dạy hẳn biết rằng hệ
động có việc gì, là đã có hại đến túi tiền lép
kẹp của hẳn.

Thấy hẳn sợ hãi, tôi vội nói chặn ngay :

— Không, không có việc gì đâu. Tôi chỉ
muốn hỏi chuyện bác cho biết mà thôi.

Anh chàng nông phu bèn nhoe một nụ cười
sung sướng, như trút được một gánh nặng,
và vui vẻ cùng tôi vừa đi vừa trò chuyện. Nghe
anh chàng nói mới hay khổ cực nhất là đời
nông phu : một vài sào ruộng công, làm vất
vả cũng không đủ nộp thuế, với ngoại phụ,
với tiền rượu của ông lý. Đi làm công, làm
mướn để sống tạm bợ, cầu khỏi chết đói. Có
việc, là phải vay mượn, mà đã bắt đầu đi vay,
là hết đời cũng không sao thoát được nợ :
năm này sang năm khác, lãi để lãi không
cùng. Lãi năm, sáu phần một tháng là nhẹ rồi,
thì làm thế nào mà trả cho hết được ! Thật là
đời một con trâu : cực nhọc, khổ sở, ăn muối
mắm, khoai cám, để làm gì ? Để cho người

khác hưởng. Phần đông dân quê như vậy cả.
Những nhà có một vài mẫu ruộng dần dà
cũng đến cơ như thế. Vậy mà ai biết đến cho ?
Ai bệnh vực ?

Tôi lại sức nhớ đến ông nghị, người đại
biểu tự nhiên của đám dân cây xấu số ấy,
người tự nhận lấy cái chức vụ thiêng liêng
bệnh vực cho dân, cho những người khổ
khô như bác nông phu này.

Với cái ý tưởng lạc quan ấy, tôi đến nhà
một người quen, một nhà cử tri sắp sửa được
cái diêm phúc bầu lấy một ông nghị viên như
vậy. Đến sân, tôi thấy trong nhà rộn rịp, một
vài ông áo thâm, khăn lượt xúng xính, một
ông lại vận âu-phục nữa, đương ngồi khoa
tay nói chuyện. Thấy tôi đến họ niềm nở đứng
dậy chào. Tôi giật mình, coi là một sự linh-
ứng, khi nghe giới thiệu :

— Đây là ông chánh-hội làng... ra ứng cử
nghị viên hạt ta khóa này.

Tôi tò mò nhìn người sắp đảm nhận cái
trọng trách thay mặt và bệnh vực dân. Một
người nhàn nhàn nhờ nhờ, ngồi khép nép
sợ sệt trong bộ áo the. Con mắt lơ dờ như
ngái ngủ. Về thông minh đi đâu mất cả. Ý
ngồi yên, không nói không cười, trong khi bộ
tham mưu của hẳn — một vài người dẻo
miệng — bỏ bỏ nói chuyện và tán tụng việc
thóc của y.

Tôi tìm dịp hỏi nhỏ :

— Ngài có thể cho biết chương trình của
ngài ra ứng cử hay không ?

— Chương trình gì cơ ạ ?

Câu hỏi sững sốt, bối rối. Làm thân một
nhà ứng cử dân biểu mà không biết chương-
trình là gì, dễ thường có ông này là một. Tuy
nhiên, kiên nhẫn, tôi giảng giải :

— Nghĩa là ngài ra viện ngài sẽ định làm gì ?

Nhà ứng cử ngáy người không trả lời, trở
mắt nhìn tôi như nhìn một quái vật, như
muốn bảo :

— Ông này điên hay sao mà hỏi nhiều câu
ngớ ngẩn làm vậy. Làm ông nghị chứ còn
làm gì nữa.

Hỏi ra mới biết rằng ông chánh hội trẻ tuổi
này là con một nhà trọc phú, cho vay lãi,

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

NĂM 1938 chưa biết rồi có sẽ là năm thế giới chiến tranh không. Nhưng nó đã là một năm xâm lược. Nhật Bản xâm lược Trung Hoa, Đức xâm lược Áo và định xâm lược Tiệp, Tây Ban Nha quốc gia xâm lược Tây Ban Nha bình dân.

Bây giờ đến lượt quần đảo Tây-Sa bé nhỏ ở biển Trung Quốc mà hai nước đương tranh nhau muốn chiếm: Nước Pháp và nước Nhật.

Kể thì sự tranh giành có ngay từ năm 1932. Ngày ấy nước Pháp nước Tàu, nước Nhật cãi nhau om lên một đạo rồi. Tây-Sa vẫn nguyên là một hoang đảo chẳng ai thèm nhận để được bỏ tiền mộ một ít binh lính đem ra giữ chơi.

Nag tình thế đã thay đổi hẳn. Nước Trung-Hoa chẳng được ai nói đến nữa. Và 450 triệu dân nước ấy đương lo giữ nhà không rồi, còn định chiếm đất chiếm cát của ai? Bởi họ vậy đã đem yên lặng... hàng hồn đáp lại hành vi mãnh liệt của hai nước Pháp, Nhật.

Nhưng còn hai nước này?

Nước nào sẽ làm chủ nhân quần đảo Tây-Sa?

Kể về vị trí thì Tây-Sa gần thuộc địa Đông-dương của Pháp mà xa thuộc địa Đài-Loan của Nhật. Nhưng kể về hình thế thì Tây-Sa lại giống Nhật Bản hơn Đông-dương vì cũng là quần đảo như quần đảo Phú-tang, còn Đông-dương lại chỉ là bán đảo.

Vậy ai có quyền sở hữu hơn ai về mấy cái đảo tí hon ấy. Có lẽ quyền sở hữu sẽ về kẻ mạnh. Nhưng đánh nhau để chiếm lấy mấy cái đảo hoang thiết tưởng cũng hơi quá.

Chiếm lấy? Chiếm của ai? Vì trước khi chiếm một vật, vật ấy phải là của ai chứ! Ở đời này, ở thế kỷ chúng ta, làm gì còn mâu đất nào vô chủ: Những lau biển của bọn người Âu đã đi một trong hai ba trăm năm nay trên khắp mặt địa cầu, còn bỏ sót sao được một cái đảo, dù đảo ấy có người ở hay không có người ở.

Họ chỉ việc cắm cờ lên đất mà hô to rằng đảo ấy của nước họ, thế là xong. Giản dị lắm!

Cái việc cắm cờ trên đảo Tây-Sa người Nhật Hiraata nhận đã làm vào năm 1917. Nhưng người Pháp lại đã làm việc ấy ngay từ năm 1819, vì năm 1819 vua Gia-Long đến cắm cờ đuổi nheo lên một ngọn núi cao ở đảo Tây Sa. (Chẳng rõ Tây Sa có núi cao không) Một tờ báo hằng ngày ở đây đã quả quyết nói thế.

Nhưng Nhật có thể cãi bướng rằng nếu thế thì đảo Tây-Sa là của Annam, chứ không phải của Pháp. Và Pháp đã chiếm Annam mà không chiếm Tây-Sa thì nay người Nhật làm việc ấy giúp người Pháp.

Tờ ra bị chiếm đất chỉ là nước Annam. Cái tên Tây Sa, chưa biết chắc có phải vua Gia-Long đã đặt cho đảo ấy không. Thiết tưởng khó lòng một ông vua lại mịt mù phương hướng đến nỗi đặt cho đám quần đảo ở phía đông nước mình cái tên Tây-Sa, những hạt cát ở phương Tây!

Thế thì những đảo nhỏ như hạt cát ở phương tây ấy có lẽ của Phi luật Tân, vì ở đúng phía tây nước mới độc lập này.

Hay Tây-Sa nghĩa là đảo « Sa-táy » hoặc Tây Xa, cái « xe tây ». Nếu dịch theo hai nghĩa này thì nước Pháp, nước « táy » chiếm lấy quần đảo Tây-Sa là có lý lắm rồi. Áo sa táy để người táy ngồi, Nhật còn ngấp nghé sao được!

Thấy tranh nhau đám quần đảo cát, người mình — nhất là dân Sầm-sơn — cho là gần đây có nhiều vàng. Nhưng khuyển ai chớ vội ra mà mò. Vì, không may ra mà được vàng thì vàng ấy chẳng vào kho nước họ cũng vào kho nước kia, nếu nó không vào kho của triều đình Huế (theo thuật Tây-sa của vua Gia-Long) như những thoi vàng mà bọn đánh cá đã mò được ở biển Sầm-sơn hồi năm ngoái.

Khái-Hưng

CHƯƠNG TRÌNH

Ngoài các nhà ứng cử Mặt trận Dân chủ, chưa ai tuyên bố chương trình hết. Có lẽ họ đợi đến hôm bầu cử họ mới lộ bản chương trình của họ. Làm thế để không ai xem kịp, nhất là để đối phương không đủ thì giờ đáp lại.

ÔNG NGHỊ — Gớm, cái bàn chỗ mình ngồi hôm nay gãy tan tành.

BÀ NGHỊ — Ông làm gì mà hùng hồ thế?

ÔNG NGHỊ — Ai làm gì? Năm gục xuống ngủ mãi... không gãy sao được?



CÁC ÔNG NGHỊ XÔI THỊT

(Xem tiếp trang trên)

thừa của nhưng thiếu chút danh. Dốt nát, y chỉ còn một cách để sĩ diện với đời: ra làm nghị-viên.

Ấy đó, chỉ có thế thôi. Chức dân biểu thiêng liêng, họ coi như một phần xôi thịt. Họ bỏ tiền ra, để chạy lấy chức ấy, như họ bỏ tiền để chạy lấy cái cửu phẩm văn giai, hay lấy một chỗ đứng để thế thân ngoài đình làng. Làm nghị viên đối với họ, là một cái thế bái ngà con. Ngoài ra, ra, họ không biết gì hết, chẳng bênh vực ai mà cũng chẳng đại diện được cho ai. Mẽ muối như họ thì còn làm gì mà cứu được bọn nông phu, tôi đương nghĩ đến, thoát khỏi những nạn bần bạc chung quanh họ: nạn quan tham nhơng, nạn kỳ hạo ức hiếp, nạn chịu lãi nặng... Mai nữa thay, chính ông nghị là người gây ra một vài cái nạn ấy. Vào viện, họ sẽ ngồi, lạng lẽ, buồn thảm, như cỗ xe đám ma, ngơ ngếch như mán rưng, ngáp vật cho hết thì giờ. Họ sẽ bị chế riễu, và họ sẽ coi những ngày họp viện là một cái tội cho họ. Nhưng họ không hiểu rằng chính họ, là cái tội cho cả quốc dân.

Vì tham cái danh hào, họ sẽ làm hại họ, và làm hại người khác. Vì họ ù ù cạc cạc, u u minh minh, làm quần chân chính phủ và ngang trở sự tiến bộ của viện. Cần cho họ phải biết thế: cử tri cũng cần phải biết thế: thượng sách của họ, là về thả diều ở nhà quê.

Đã đảo bọn nghị viên dốt nát, háo danh, và vô lý như bọn họ, là một việc cần phải làm. Trong nghị viện, khóa này, bọn ấy vẫn sẽ còn len lỏi vào được: phải làm cho họ hiểu rằng họ là người thừa, nên từ rầy đứng ra tái cử nữa là hơn. Không có nghị viên còn hơn là có những nghị viên xôi thịt như thế!

Hoàng-Đạo

Hai ông Phan trần Chúc và Đinh khắc Giao bị đảng Xã Hội khai trừ

(LỜI TUYÊN BỐ CỦA ĐẢNG XÃ HỘI S. F. I. O.)

Trước đây Chi Nhánh đảng Xã Hội S. F. I. O. đã tuyên bố không thừa nhận hai ông Phan trần Chúc và Đinh khắc Giao là người đảng đưa ra tranh cử vì hai ông đã làm trái với tinh thần Xã Hội Chủ Nghĩa, đáng không thể để hai ông ra ứng cử được.

Vậy mà hai ông vẫn ra ứng cử lại đảng chương trình của đảng mà không chưa rõ là chương trình của đảng.

Sáng hôm nay 30 Juin 1938 ban Kỷ luật đảng có họp để xét về trường hợp hai ông, đã nghị quyết khai trừ cả hai ông ra khỏi đảng mặc dầu hai ông đã có giấy xin ra đảng từ trước.

Ủy ban chấp hành chi nhánh đảng Xã Hội S. F. I. O. lại cáo.

CÁU Ô

Cần người làm

Cần một người có bằng Cao-đẳng-tiêu-học, tuổi tây ít nhất là 24 để dạy ở một trường tư; có thể cam đoan làm việc ít nhất là một năm. Lương ít nhất là 25p.

Xin viết thư ngay cho ông Phạm Kỳ, 99 Rue de l'hôpital Phú-tho.

Tìm việc làm

Thiếu niên đứng đàn, có bằng Cao đẳng tiêu học, muốn tìm chỗ dạy học tối ở Hanoi.

Hỏi M. Nguyễn xuân Tài 48 Harmand, Hanoi

Trẻ tuổi, đã học qua ban thành chung, biết nghề vô tuyến điện (radio), đã làm qua sở vô tuyến điện, muốn tìm việc làm ở các nhà báo để nghe presse (arip), hoặc các cơ tư, hoặc trên các tàu buôn.

Hỏi: M. Nguyễn gia Định Radiotiste Via Hai-phong LacacBa (Xem tiếp trang 22)

BA Christiane Fournier, một nữ văn sĩ, chủ trương tờ báo *Nouvelle Revue Indochinoise*, có viết một bài nói về người An-nam trong một tuần báo Pháp. Đại ý bà bảo rằng dân tộc đa văn ấy rất ham chuộng bằng cấp, từ thành thị cho tới thôn quê. Dân quê thì bỏ việc đồng áng ngồi lê các lớp học từ 10 đến 20 tuổi, cố cướp lấy mảnh bằng nhỏ để khoe ông cụ móng tay dài. Còn dân thành thị thì cố cầu lấy một địa vị tương đương với sự cố sức của họ, hay, bằng một thứ tiếng tây kỳ quặc, họ uất ức chỉ trích người Pháp. Rồi bà kết luận bằng một tiếng than dài: « Nhiều tật như vậy, liệu có thuốc gì chữa được không? Trời ơi trời! hãy cứu họ khỏi cái nạn bằng cấp! »

Cám ơn cái bụng đa tốt của bà văn sĩ hàng nghìn đến cái dân tộc hèn mọn chúng tôi. Chúng tôi chỉ tiếc một điều rằng tốt như bà kể cũng hơi dễ dàng một chút. Dân An-nam chúng tôi nhiều người ham chuộng bằng cấp thật, nhưng không phải họ chuộng bằng cấp vì bằng cấp, mà vì rằng bằng cấp có thể nuôi họ sống được: thừa bà văn sĩ, họ nghèo lắm kia. Vậy, chúng tôi sẽ ra chuộng bà hơn, nếu bà kêu lên tiếng than thương này: « Trời ơi trời! hãy cứu họ khỏi cái nạn đói! »

Và chúng tôi sẽ ra chuộng bà hơn nữa, nếu bà bỏ cái thì giờ kêu trời, tìm phương pháp cứu chữa những nạn của dân An-nam. Nếu bà chỉ than suông họ, thì chúng tôi cũng đến hát hơi mà than rằng: « Trời ơi trời! hãy cứu chúng tôi khỏi cái nạn những người có lòng tốt với dân an-nam! »

HẾT nạn bằng cấp, đến nạn phẩm hàm.

Cách đây không lâu, có viên khan hộ về trông đậu ở tỉnh Nam-định, làng Mai-đông. Tên Bính, biết vậy, bèn đến nói với viên ấy và viên phó lý Cận rằng y đi với ông thầy thuốc kinh lý ở làng bên. Đoàn, y mượn đôi giấy đẹp của thầy khan hộ để đi rước « quan đốc ». Rồi y nói nhỏ với phó lý Cận rằng « quan đốc » sắp ngự tới làng, và muốn có phẩm hàm thì « vi thiềng » y ít nhiều, y sẽ nói với « quan » cho. Bác phó lý búi tai, vội vàng cởi áo the mặc vào cho y, giục y đi ngay, còn mình thì sửa soạn đặt hương án đầu làng để tiếp rước. Nhưng bác ra đứng đầu làng trông « quan » mãi chỉ thấy tiếng cày của cưỡi: ấy thế là áo the đi mất, mà phẩm hàm chẳng thấy về.

Đọc chuyện này, một bà Fournier thứ hai chắc đã vội vàng mai mỉa: « Trời ơi trời! hãy cứu dân An-

Đề mua báo Ngày Nay hay mua sách Đời Nay,

ngân phiếu CHỈ để gửi cho
M. le Directeur du Ngày Nay
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi

NGƯỜI và VIỆC

nam khỏi cái nạn phẩm hàm! » Nhưng kêu suông như vậy chỉ để tai trời, mà cái nạn phẩm hàm vẫn còn là cái nạn! Điều cốt yếu, là tìm xét đến nguyên nhân để khu trừ nó đi. Người an-nam không phải là ưa phẩm hàm vì sẽ được nhìn một tờ giấy đẹp, có chữ son, hay vì được ngậm chiếc bài ngà lủng lẳng, nhưng là vì có những thứ ấy, ở trong làng không ai bắt nạt được mình. Có những thứ ấy, mới được ngồi chiếu trên, ăn phao câu, thủ lợn. Có những thứ ấy mới khỏi đi chạy cõ, ngồi nhai xương trong bữa cỗ làng. Minh không có những thứ ấy, tức là phải hầu hạ, thừa bầm những người có nó. Nếu bỏ cái tôn ti trật tự trong hương ước, nếu đặt sự bình đẳng tự do ngay giữa làng, thì không kêu trời, cái óc « ham chuộng phẩm hàm » cũng tự nhiên cảm cổ mà lui đi thật xa, sang mãi bên Tàu, hay lui về đời ông Khổng Tử.

TRONG Huế, tổ của mũ cánh chuồn.

Bấy ông tri huyện mới, mới đổ, sắp sửa bay đi trọng nhậm các nơi. Trước khi thượng mã, hay nói cho đúng hơn, thượng thất bát mã lực, các ông đã hội họp ở thư viện Bảo Đại để nghe lời khuyên răn của các ông Khâm sứ trước mặt các vị đại thần của Nam Triều.

Cho nên bấy ông đã cúi đầu, vênh tai để hết tâm hồn vào lời vàng ngọc. Ông Khâm sứ nói rằng các vị quan đầu hạt vừa là người cầm đầu lại vừa là trọng tài trong mọi việc lớn nhỏ, phải tỏ ra là nhà cai trị khéo léo và là quan tòa vô tư. Muốn tới bậc ấy, các ông phải biết nhận chân chức vụ của thượng lưu trong xã hội An-nam, phải có học thức rộng, phải biết bốn phận, phải hết lòng, phải biết tỏ lượng khoan hồng nhưng không nhu nhược, phải thực liêm khiết...

Đến đây, bảy vị tân khoa đều ngẩn người ra mà nghe, không có ai mỉm cười mai mỉa cả.

Rồi, bảy vị thượng lưu của xã hội Việt - nam ấy, đều đến đình ông Thượng-Lại Thái văn Toàn để ngài dạy cho lãnh cái nghề làm quan ở nước Nam.

Đoạn, bảy ông thì nhau bơi ra bể hoạn.

CÁC kỳ thi ở bên đất An-nam ta thường xảy ra làm chuyện bực mình mà buồn cười. Có lẽ vì đến lúc trời nóng như đốt, những người ra đầu bài phát sốt đến đăm đăm chẳng? Hay là vì các ông nghĩ đến kỳ nghỉ hè sắp tới, nên các ông làm vội cho xong chuyện để đi nghỉ mát cho sướng thân.

Điều đó không biết được, nhưng một điều chắc chắn, là học trò đi thi không thấy mát lòng một tí nào.

Ngoài Bắc, kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt, thì một ông nào oái oăm ra

một bài ám tả rất khó: có lẽ ông ta tưởng đề cho ông ta đi thi hẳn. Mà sự thực thì ông ta có đi thi, vì tất đã không phải một đầu chấm nào sai.

Trong Trung, kỳ thi Sơ-học Yếu lược, có ông ra đầu đề bài luận một cách bông lòn là: « Ngoài sách ở trường ra, trò thích xem sách gì? ». Làm như ở trong ấy, học trò lên mười đã xem được nhiều sách lắm, đã sắp sửa đi thi tú tài hay cử nhân về văn chương. Vì vậy, mới có một học trò trả lời một cách thực thà ngộ nghĩnh: « Thưa, thầy giáo con bảo: ngoài sách nhà trường đem dạy, cấm không được coi sách gì khác. Vì thế nên nay con không biết sách gì mà nói cả ». Cậu bé bị đánh hồng. Thực là oan cho cậu, vì ở trong cái đất Huế đầy hạnh phúc, sách cấm nhiều đến nỗi khó lòng mà biết được quyển nào có quyền xem, thì chỉ có cách ngồi ngáy người nhìn ông Phạm Quỳnh đi qua là thượng sách.

Xem hai thí dụ đó, ta nhận thấy một điều cần: là bắt các nhà xưa nay ra đầu bài thi, phải đi thi lại bằng Sơ học Yếu lược và bằng Sơ học Pháp viết.

Hoàng-Đạo

MỘT THÁI ĐỘ HÈN

TRONG số trước, tôi đã nói đến cái công việc đáng khinh của một người chủ và trợ bút tờ báo chữ Pháp, vì muốn được lòng một người khác để cầu lợi, đã tự làm mất giá trị mình khi viết bài nói xấu một người đàn bà.

Sự xét đoán của tôi đã không nhầm.

Sau khi bị chúng tôi công kích, kẻ viết bài đó là Trần quang Cần ở báo *An-nam mới* đã dùng một cách rất mới lạ để trả thù: kẻ đó đã can đảm mạo tên người khác, gọi giấy nói để chửi trộm chúng tôi

—Thôi chết rồi,
mình rõ ngu quá,
giá biết trước là
mưa thì mượn
ngay cái ô của
bác Xã có phải
đỡ hại không...



một câu thơ tục cho người ta biết rằng hẳn là hàng người nào. Hẳn lại — vẫn núp ở đầu giấy bên kia — dọa đánh trộm nữa.

(Tôi vẫn biết: cũng như họ đã công kích người đàn bà vì biết người đàn bà không đáng sợ, họ đã chửi người ta vì họ trốn ở đầu giấy nói).

Ấy đó là cách và thủ đoạn bọn họ, tư cách của những người nắm tay cũng ra ưong cử dân biên để thay mặt cho dân. Thật là xứng đáng nếu cử tri bỏ rơi lại để họ tự thay mặt cho những cách hành động ám muội và nhát sợ. Nhưng nếu họ được bầu — sự đó ta không nên lấy làm lạ — nếu họ được vào trong viện, thì trong sáu năm họ sẽ còn giữ những thủ đoạn gì?

Chúng ta hãy chờ xem, và có lẽ không phải ngạc nhiên lâu.

MỘT VIỆC ĐÁNG TIẾC

CHÚNG TÔI có nhận được một bức thư của ông Huỳnh tấn Phát, học sinh ban kiến trúc trường Mỹ-thuật, thuật lại việc ông bị sờ cảm lam dụng quyền thế phạm tới danh dự ông.

Nguyên vì muốn làm chứng cho một người phu xe ngoại ô chính ông đi từ Khâm-thiên về nhà, bị cảnh sát đánh và bắt phạt, ông Phát đến sờ cảm phổ ga để mình oan cho người phu xe. Liên đó ông bị viên cầm lấy xích xích tay giải về bóp chính, và kết vào tội « chống cự viên chức nhà nước » với « phạm tới danh dự viên chức đã tuyên thệ ».

Ông Phát đã lấy giấy thầy thuốc chứng chỉ vết xích trên cổ tay, và việc này đã đưa ra tòa.

Chúng tôi đợi sự công bình của tòa án để kết liễu việc này. Nếu ông Phát quả có lỗi, sự đó không kể làm gì. Nhưng nếu sự thực đã xảy ra như trên, thì thật là một việc rất vô lý rất áp chế, vì cái cơ « chống cự viên chức nhà nước » xưa nay đã nhiều lần che đậy những sự lạm dụng quyền thế ở đây.

Phạch-Lam

ĐỂ CHẴN CHỈNH LẠI NGHỊ VIỆN

Ý kiến của Right

Tại sao nhà nước không đặt ra một trường để dạy các ông nghị — dạy các

ông nghị tập

đọc, tập viết.

Có cả tập

vở nữa, Tất

nhiên cũng có ông nghị lười,

hay cáo ốm như những

học trò thường, nhưng sẽ có

Ông Nghị này bị phạt vì ngủ trong khi ông Thống sứ diễn thuyết và quên không vỗ tay.



CHỮA THUỐC
VÊ HỌC LẠI
ĐI

'BẮM TÔI ĐAU LƯỠI' KHÔNG NÓI ĐƯỢC!!

KHÔNG ĐƯỢC
PHẢI CÓ GIẤY
ĐỐC TỐ
CHỨNG NHẬN



Đây là các ông Nghị sắp hàng hai đi xuống Khám-thiên

— Ấ! HÔM NAY THỨ NĂM, ÔNG VIỆN TRƯỞNG ĐƯA CÁC ÔNG NGHỊ ĐI CHỜ MẮT KHÂM THIÊN...



ÔNG GIÁO DẠY XÃ GIAO : Khi bắt tay thì bắt tay
cầm dũa, và cầm dao thì cầm vào tay cầm bát, ông
hiếu chưa ?

cảnh sát giữ qui luật nhà
nước sẽ trông nom cách
điều khiển của các ông
nghị. Và những ông
nào thông minh, có
tài cán sẽ được bổ dụng
làm chính phủ biểu. Còn
những ông khác chỉ được
làm chính phủ của dân
thời.

Như thể nghị viên của
ta mới liền bộ được.
Hoặc như thế, học hành
khó nhọc, không ai muốn
làm nghị viên nữa. Nghị
viên sẽ bị bỏ. Nhưng đây
có lẽ cũng là liền lên
một bước hay rồi.

Liệt



Ông Nghị này chắc bị
phạt vì cứng cổ.



THÂN THỂ

TRUYỆN NGÂN của XUÂN-DIỆU

CÁU CHUYỆN bây giờ tới một
chỗ nhất định. Người ta
bắt đầu đi từ những câu :
— Khi chiều, tôi gặp cử
Bình, ông ta hỏi : « mấy cậu đồ
xong, đi chơi thích nhỉ ! »

— Và tôi gặp cử Thạch, với bộ
dáng giáo sư không có gương, tuy
đầy triết lý...

— Anh bắt tay ông một cái thật
mạnh chứ ? Tha hồ đau !

Rồi người ta luồn quần một chập
lâu trong giới hạn vách rào trường,
luyện tiệp bàn với lớp, thầy với
bạn, biết rằng từ đây hết còn đá
cầu trước sân hay đá bóng sau
vườn.

Bầy chàng tú mới đêm nay như
một bọn chim xô lồng, mừng sự rảnh
rang bằng một cuộc chơi thuyền
suông trên sông Hương, sau khi đã
dự tiệc, — mỗi bữa cơm có rượu,
sang hơn ngày thường đôi chút, tuổi
hai mươi từng bừng và dễ dãi sẵn
lòng đặt cho cái tên đình đám này.

Hai chai rượu chia làm bảy cốc
cũng đủ làm cho họ chuyển choáng
rất thú vị : quả thực lưu lượng của
họ còn non vì cần chi đến màu
vàng của nho ! Màu thanh xuân của
các anh đã dư ấm nóng rồi ; bao
nhiều lần mắt họ sáng chói lên,
theo kiểu rượu vang lấp lánh ánh
đèn, tưởng chừng nghe kêu tí tách.

Từ nhập ngôn xuất ; những
chàng trai trẻ nói tự dành nhau.
Câu chuyện ra ngoài trường lúc
nào không hay, dần dần phóng túng,
buông thả. Nó rẽ đi mọi lối. Rồi
bỗng dừng — cố nhiên — ngừng lại
nơi chuyện ái tình.

Bây giờ gió lên cùng với một
miếng trăng to. Đã khuya. Giòng
sông nhẹ xao, chiếc thuyền rún
rây một cách khoan khoái. Đèn
thành phố sắp những chấm xa. Ở
đây, tạo hóa đương tâm ái tình, và
tâm luôn những sinh vật mang trong
lòng đẹp.

Người ta vào hẳn trong yêu mến
vu vơ. Cây cối đu đưa ; lá tre nhỏ
sột soạt lảu nhàu. Cảnh tự hồ trong
trẻo, thanh tao, nhưng kỳ thực lẫn
vần những chiều lơ lửng, khơi trêu,
và những vật vô tri tưởng cũng có
thịt, có da để nghe khoái lạc.

Tuy không ngừng nói, bầy chàng
trai thấy mắt mê mẩn tràn vào
người. Một cái thích miên man
đương lan ở dưới trời ; có lẽ không
gian quần lại vì sung sướng.

Mình mảy của người ta cũng
đương nở dần, trong khi trí não
muốn ngủ xuôi theo lời ru. Không
ai canh gác kiềm chế nữa rồi ; thân
thể phơi phới sống đầy hơn. Mùa
hạ chín muồi, những hoa thả bụi
nhị vàng cho làn gió mát. Ngày hè
oi-ả phải chăng đã man mác một
thứ hoan lạc ẩn trong sự lười biếng
mệt mề ; hưởng chỉ giữa đêm trăng
này, một đêm của mùa sinh sản.
Và tuổi trẻ nghe một niềm bối rối
kỷ lạ mà người ta không dám phân
chất ; người ta dụi trí não đi, để
cho thân thể tự nghe...

Cho nên câu chuyện chầm chầm
thấy đề, cũng như rất khoan thai,
chiếc thuyền đi xa vào trong khuya,
trong yên lặng nhịp nhàng nó giúp
điều tĩnh tự.

Đình, vai hề của lớp học lớn
nhất trường (theo tục xưa thì mọi
người trong lớp đều đủ hay dư
tuổi để có vợ), ề hèm một tiếng rồi
chất vấn ranh mãnh :

— Nội đây anh nào có tình nhân?
Khai đi !

Lực hùa :

— Cứ nói nghe chơi ! Còn tụi
nhau mãi đầu mà sợ bị chế diễu
lâu dài.

Phú nhại giọng văn nhân :

— Phải, chúng ta sắp lia nhau,
tan tác bốn góc chân trời, như một
đàn chim gió chia rẽ...

Rồi cả ba nói rập :

— Ai có tình nhân ? Ở thích thú !
Hay có « miếng » thì cũng gần như...

— Hay có vợ như anh Khuông ta đây, lại càng tốt.

Lời này của Văn, người thường bị tình nghi là rất « hoang ». Thế rồi họ xúm nhau bá lấy cổ Khuông, nói rống tán dãi, ca tụng, chăm chích, hỏi han, đùa bỡn người đã từng trải bao lâu.

Khuông cười cả hai hàm răng. Trong một lớp, người nào có vợ là một kỳ quan, nên Khuông thường phải làm ra vẻ trơ, cho anh em chán mặt người lý, hết nuông bái biếm một người không biết đồ mặt. Kỳ thực, Khuông thấy trong lòng khó chịu. Khi gần hết cái cười mỗi trên của chàng đưa lên thêm, khinh khỉnh như cười nhạo với mình.

Hồi còn đi học — tuần trước đây — Khuông lớn tuổi nhất trong lớp lớn tuổi nhất : Khuông đàn anh cả trường. Chàng đã « cự trào » lắm, như lời anh em hay nói chơi — và nói thật. Hai mươi lăm tuổi của chàng đã qua trên ghế nhà trường ; chàng điều đứng biết mấy phen vì thi cử ! Chàng đã biết cái thời mà một người đậu thành chung sẵn sàng đi làm việc và có vợ con, cái thời một người học trò tam niên thấy mình đã chín thời hoa nguyệt.

Và mặt chàng lại có vẻ tỉnh si lắm. Ở trên hai mắt đưa đây rất nhanh, có hai rưng lông mày đen rậm. Chàng còn một ít đẹp. Tuy chàng quá tuổi, chàng không u tối như hầu hết những người có vợ, chân trời đóng bịt lại rồi.

Vợ chàng có lẽ không được chàng yêu mê. Chàng cười vờ một cách ngẫu nhiên. Một buổi sáng, Khuông thức dậy, nhieu đôi lông mày để quyết định, rồi nửa tháng sau, một người đàn bà hiền hậu lấy Khuông làm chồng. Cười vợ như một kẻ phóng lạng cát nhà : để không rời chỗ nữa.

Chỉ có thể. Sao anh em dốt vậy, uống miệng nói những lời viên vông không ăn dính vào sự thật nào. Tội nghiệp ! họ tưởng tượng nhiều quá, họ nói lớn trước mặt Khuông rằng Khuông đã sung sướng vô cùng. Muốn giục cười, họ tuôn những câu : « loan phượng vầy vui, phi nguyên sánh phượng, đẹp duyên cười rông, vãn vãn... » và, khốn nạn ! các anh « trắng mờ » kia tin chắc rằng Khuông đã khoái lạc thực như thế. Họ giấu cái thân thể mới của họ, họ có biết đâu...

Và câu chuyện hơi nặng, hơi thô gia vị một thứ thâm trầm rì rào, ngập ngừng như ăn vụng, thêm muốn như trẻ con. Bởi vì bóng trắng trong cũng thờ những ý điểm đàng, và trên nước chóa vàng vàng, tựa hồ một thân thể lỏa lồ đang tắm. Khuông im lặng. Phải, chàng đã già, so với sự mơ ước của sáu bạn chàng, chắc tất cả đương còn trinh. Bóng trắng như có vị đắng cay ; khi chàng ngửa mặt lên, ánh sáng vào miệng chàng : không có lý gì, chàng mím miệng lại.

Sau chàng trẻ hóa tay múa chân, như trẻ nhỏ sắp được đi xem hát,

hay khi còn dại, Khuông nào nức đến đình làng. Đến nơi, sau mười phút, Khuông chán, đòi về ngay. Nhưng lần sau, Khuông vẫn còn thích đi xem, để lại chán liền, và lại đòi về gấp rút.

Họ vui vẻ khoe bày những điều

trái ngược với sự dơ bẩn mà nó khinh, mà thân thể chàng đã yêu và vẫn yêu, khốn nạn ! Chàng tiếc, nhất là chàng tiếc sáu cái thanh niên kia chúng sẽ lan vào bụi đời một cách hấp tấp. Và ngực nở kia sẽ lép, và những cánh tay kia, khi



nghe góp được bấy lâu, hay xem lên trong sách vở rơi vào tay họ. Thỉnh thoảng, giọng đôi thấp, kéo ra nhẹ nhẹ, rồi bùng lên ở giữa một cái thác cười. Biết đâu họ không tiếc rằng sao họ chỉ đây một chiếc thuyền suồng không có đàn bà như uống một chén nước lã. Có một điều còn cứu cho câu chuyện thả lỏng, là họ còn hoàn toàn bờ ngỡ, và về thơ ngây tự nhiên của tuổi trẻ khác hẳn với bề thô tục của những tay sành sỏi xấu xa.

Khuông vờ ý ngồi chệch sang một bên, dường như ngồi riêng. Chàng nào nung nghĩ đến cái khổ từng trải của chàng, đầy nhem nhuốc và xấu hổ. Chàng cũng chẳng làm chi quá đáng, chàng đã sống như mọi người, thể thôi ; song chàng có một niềm trong sạch trong linh hồn, nó càng

co lại, sẽ còn đầu những bấp thít nổi như những ô bánh mì. Và sẽ còn đầu sức lực kia, vạm vỡ, chắc chắn, phồng tròn, hiện giờ đương hoài vọng những cách để tự phá !

Nếu chàng có thể hoãn lại cho lâu cái thời kỳ hủy hoại đó ! Chàng yêu tiếc thanh niên của chàng, nên yêu tiếc thanh niên của mọi người thanh niên. Sáu con đực tốt đẹp kia sẽ dúi vào thú vui, không lý sự gì, mãnh liệt và mê điên như con thiêu thân ắt hẳn vào ánh đèn tim cái chết cháy, hay con bò say húc đầu vào tấm vải đỏ ám ảnh, để gặp một nhát gươm dài.

Khuông nghĩ tới đây, bỗng giật mình : Lực đánh hai tay vào vai chàng, trong khi mọi người cười rộ. Lực khiêu khích :

— Anh Khuông ý mình có vợ,

không thêm nói chuyện với chúng tôi. Anh còn trẻ chán, tội chi mang về cụ già. Dạy cho chúng em một vài bài đi, ông anh cả !

Khuông lại cười to một lần nữa, ra dáng vui lắm, làm cho Lực tưởng mình nói hay, bèn thêm :

— Khuông đừng nhớ vợ ở nhà quê chứ gì ! Chúng tôi không có ai mà nhớ cả. Chúng tôi thì nói, nhưng anh thì làm.

Khuông chụp lấy câu của Lực, trả lời :

— Rồi đến lượt các anh làm thì tôi lại nói.

—Ừ, nói đi, nói đi !
— Trong trường, Khuông là bạn ; nhưng trên sông Hương, chắc hẳn Khuông đáng làm thầy !

— Thầy dạy luân lý thì đúng hơn. Này nhé...

— Này nhé : chúng tôi sẵn mười hai lỗ tại đây.

Các bạn Khuông cùng cười nghệt bụng rằng Khuông sẽ kể cho nghe một cuộc tình nào đó, một sự tình cờ gặp gỡ hay chính tối tân hôn.

Nhưng đến khi nghe Khuông mở miệng nói những chuyện không vui tý nào, họ cũng không tây chạy, không hò « đã đảo » ! Có lẽ vì họ nói chuyện đã nhọc, đã chán, cũng có lẽ vì họ ngạc nhiên thấy một anh Khuông rất khác, bi quan và đạo đức, không phải anh Khuông vui vẻ, thường ngày hay nói chuyện gái một cách thần nhiên.

Khuông hơi ngà ngà say : chàng đã uống nhiều, vì lời anh em thách uống làm tâm hồn chàng hăng hăng, ấm ấm ; lại thêm sáng trắng kích thích, như xuì chàng làm một cuộc diễn thuyết nào. Và chỉ đợi lời điều cợt của Đình — vai hề — là Khuông thờ ra một giọng rất đàn anh, rất kiểu hãnh :

— Suốt một năm nay, các anh cười Khuông chưa chán ư. Bây giờ đến lượt Khuông cười các anh đấy ! Ồ ! Các em bé của tôi, tội nghiệp chưa, thêm khát đến thế sao. Hãy nghe tôi cười đây, hay là nghe tôi khóc...

— Cười đi, cười đi, cái gì cũng được ! Miễn là nói chuyện hăng lên, kéo buồn ngủ mất thôi !

Rồi thì sáu bạn của Khuông, nửa đùa nửa thực, bỗng lặng im nghiêm trọng như một bọn con trẻ sắp nghe chuyện đời xưa. Và Khuông thấy cảm động như làm một bài văn. Khuông để cho chàng nói :

— Ồ thân thể ! Ồ thân thể của chúng ta ! Tôi biết hẳn đã rõ lắm rồi, các em của tôi à ! (Khuông cười). Bọn mình còn trẻ, còn xanh, sức lực quá giàu chỉ chờ tiêu bớt. Lửa mùa xuân sôi nổi, bỗng bột lăm lăm ! Cho nên ta xem thân thể như thần tiên. Những điều thích thú chói lọi hào quang trước mắt mở rộng cửa ta, — mở rộng để chẳng thấy gì, ngoài những điều tưởng tượng. Ta vấy bọc một thứ bụi vàng chung quanh những thần hình ước mơ, như ánh sáng chung quanh đầu thánh. Ta nghĩ cái thú toại thật là một cái thú của thiên

(Tiếp theo trang 20)

Xuân-Điệu

Trần Châu Tín
0,20
BAC AI
Ngựa và trị
CẨM-NHIỆT
CÓ
BAN-TRAI
KINH-PHONG
Thời bình 15 Phúc
BÁN KHẮP NƠI
Nº100 TONG ĐOC PHUONG Cholon

THƠ ĐU'ÔNG

Thỉnh biên hồng

Kính phong xuy khởi tái hồng quân.
Bán chấp binh sa bán nhập văn.
Vị vấn Chiến quân nguyệt hạ thỉnh.
Hà như Tô Vô tuyệt trung văn?

BẠCH-CU-DI

THƠ DỊCH

Nghe chim hồng ngoài biên ải

Đàn hồng rợn gió ngoài biên,
Nửa sa cát bãi, nửa lên mây trời.
Chiều quân, Tô Vô nghe chơi,
Dưới trăng, trong tuyết đôi nơi thẽ
nào?

TÂN-ĐA

Khúc giang túy hậu, tặng chư thân cõ

Quách đông cầu mộ hà niên khách,
Giang hạn phong quang kỷ nhật xuân.
Chỉ hợp ăn cần trục bồi tửu,
Bất tu sơ sách hướng giao thân.
Trung thiên hoặc hữu trường sinh
rượu,

Hạ giới ung vô bất tử nhân.
Trừ khước túy lai khai khẩu tiến,
Thế gian hà sự cánh quan thân.

BẠCH-CU-DI

THƠ DỊCH

Sông Khúc, sau lúc say, đưa cho các người thân

Đồng kia, mã đỏ, người dân?
Bên sông xuân sắc cùng nhau mấy
ngày?

Thú chi hơn chén rượu đầy,
Bạn thân ta hỏi, xum vầy chớ xa.

Thuốc tiên, sống mãi họa là;

Cốt trần, cái chết dễ mà tha ai!

Khi say, ta mở miệng cười;

Ngoài ra, bao nả việc đời vương chi!

TÂN-ĐA

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

ĐÃ CÓ BẢN

BỈ VỎ

(GÁI ẦN CẤP)

Giải thưởng phóng sự tiểu thuyết
năm 1937 của T. L. V. Đ.

...Đời khổ sở của người con gái khôn nạn
trong một xã hội tối tăm và gian ác.

TÁC PHẨM ĐẦU TIÊN của NGUYỄN HỒNG

Dày ngót 300 trang

Giá 0\$55

SẮP CÓ BẢN

NỖI LÒNG

của NGUYỄN KHẮC MÃN

Dày 200 trang

Giá 0\$40

VAN CHU'ÔNG

TRÍCH TRONG

BỈ VỎ

của NGUYỄN HỒNG

(Trang 17 - 21)

VỀ một ngày tháng năm,
đường đá, sân gạch
bồng rầy chân, thẽ mà chị
Minh, người bị làng phạt vạ, phải
quì ở giữa sân đình, nón không
cò, bế đứa con mới được mười
ngày, cón đồ hơn hớn như con
nàng, dưới trời nắng trang trang.

Bính nhớ kỹ lắm: chị Minh
mặt mày tái mét, dầm mồ hôi,
phần vì hồ thẹn, phần vì bức
giận người thương bội bạc, hèn
nhất, không chịu ra nhận con đẻ
chị đỡ khổ sở, nhục nhã. Thằng
mồ đứng gần chị Minh, sau cái
án thư bày la liệt những giấy má
bút mực, tay cầm cặp roi mây
sơn đỏ bịt đồng, ra bộ ngênh

ngang, hợm hĩnh lạ lùng. Thỉnh
thoảng nó hất hàm nhìn Minh,
rồi đột nhiên nó lấy đầu roi lật
tả áo che mặt đứa bé lên cho mọi
người xem giống ai trong làng.

Bà già, đàn ông, con gái, trẻ
ranh đồ xô cả lại cái lan can
bằng gạch xây ven sân, nghèn cổ
nom. Một người trong bọn lớn
tiếng nói:

— Cứ cái mũi kia thì nó giống
Khán-Thủ tây lai đấy.

Em gái Khán Thủ thấy họ đồ
tiếng xấu cho anh mình liền đáp
ngay bằng một giọng sỗ sàng:

— Này chị Nhiêu Khuôn, xem
kỹ lại nó có giống Khán Thủ
không hay là giống ông Ba Nhòn
bố đẻ ra chị đấy?

Rồi họ cãi cọ om sòm, cười
đùa ầm ĩ, tròng ghẹo nhau, móc
máy những cái phảng phất giống
hình dung đứa bé của nhau mà
ghép lẫn nhau là bố nó.

Minh chết cay chết đắng trong
lòng, cúi gằm mặt xuống. Tại kỷ
dịch đàn anh ngồi chiếu trên
trong đình quát vọng ra:

— Mồ! các cụ truyền dạy bắt
nó ngừng đầu lên.

Mãi khi chề chến no nê xong,
một người trong bọn mới khệnh
khạng nhè mồm gọi bố chị Minh
ra mà phán rằng:

— Thôi, bây giờ còn bác Nhiêu
đã chột đại, mà xưa nay bác là
người tử tế, ăn chịu đóng góp

cho làng đầy đủ, vậy làng thương
tính phạt bác ba đồng bạc, hai
trăm cau tươi, tám chai rượu,
lập tức tối hôm nay bác phải thân
đưa đến nhà tôi.

Ông phó hội sẵn có hiềm khích
với bác Nhiêu, thấy ông tiên chỉ
xử vậy bên vung tay lên nói:

— Trình cụ, cụ ngã cò bằng ấy
thật là nhẹ quá. Tôi xin hội đồng
phạt thêm ba đồng nữa và một
nửa lợn vì còn cái tội gia pháp
bất nghiêm kia.

Lại một hồi bàn tán xôn xao,
sau cùng, ông chánh hội kiêu
thứ chỉ ra trước cái bàn ngoài
sân bề vệ bảo bố con chị Minh:

— Làng ta tự cổ đến giờ không
có ai dám bậy bạ như chị, bỗng
ngày nay chị phạm một sự xấu
xa thành thử danh giá làng thua
kém các làng bên, vậy tội của bố
con chị không phải là không to,
nhưng làng thương tình mà phạt
túng này thôi: sáu đồng bạc, hai
trăm cau tươi và tám chai rượu.

Không thấy nói đến nửa lợn.
ông phó hội nuốt nước bọt ực
một cái ra chiều tiếc rẻ lắm. Phải
mấy khi được món «bỏ» như
thế để các ông chia tay nhau
nhắm nháp cho sướng miệng, còn
chết mặc ai. Giấy tờ có đóng dấu
lý trưởng và có cả chữ ký của hội
đồng kỳ mục kia chỉ dùng để lờ
khối óc ngu dần của bố con chị
Minh, của suốt hai trăm dân làng
đốt nát.

Xong cái cảnh ế chề ấy, sáng
hôm sau Bính lại được mục kích
một cảnh ế chề đáng buồn cười
và thê thảm hơn.

Không biết ai xui bày bác
Nhiêu mà bác nữ nhân tâm cạo
trọc đầu chị Minh, bôi vôi trắng
hiếu úp rẽ lên, rồi rong chị đi
khắp làng.

Ông già, bà lão vô bụng khen
bác Nhiêu; và có một bà cụ già
nói rằng:

— Hình phạt đó chưa lấy gì
làm nhục nhả lắm, chưa đúng ý
như lẽ lối xưa. Cứ theo tục lệ
trước kia của làng thì chị Minh
còn phải lột trần truồng đeo mo
cau vào mặt.

Luôn hai ngày bị hành hạ, chị
Minh cực nhục thiếu chết, vì thế
người chị vô hồn đi, đứa con
cũng gầy rạc bệu nặng với mẹ nó.

Naur mọi khi, bề tưởng tượng
tới cảnh «gột gáy bôi vôi» trên
kia, Bính không sao nhịn được
cười. Nàng cười sặc sụa, và có
cái giã tâm muốn lẩn tuồng lạ
lùng ấy diễn lại luôn luôn. Nhưng
nay khác hẳn, nàng lấy sự hồ
luận, đau đớn của Minh làm của
mình, nàng hồi hộp, lo lắng, nếu
sự xấu xa của làng và tiếng.
Lạnh lùng nàng thở dài.

NGUYỄN HỒNG

Hôn nhân, tình duyên, của cải, sự nghiệp, và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ
cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm
theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bận, không liếp khách tại nhà



Làm dân

phong sự của Trọng Lang

II - NGOÀI LŨY TRE

(Tiếp theo)

Văn ông nhà quê
« đặc biệt » ấy

TRONG một hiệu cao lâu.
Tôi đang chọn mớ
tài liệu rồi beng trong
ốc như những sợi mì mà, tối nay, tôi
thấy vô vị lạ. Đứng sau tôi, một cái
mồm nào không biết, có cái giọng
thật quen tai, vừa nhai nhồm nhoàm,
vừa gọi tôi, không to quá đủ cho
tôi nghe rõ :

— Ê la ! Me-sir Trọng Lang !

Tôi giật nảy mình, quay lại. Tôi
mường rở vô cùng khi nhận ra ông
Phó lý N. Lang G. L., cái ông nhà
quê nói tiếng Pháp giỏi, ra làm phó
lý để nghị luận quan chơi, mà tôi đã
giới thiệu trong mấy số báo trước.

Thấy ông, tức là thấy một kho tài
liệu sẵn sàng, mới mẻ hơn. Ông to
lớn hơn giao trước, lại ăn vận Tây
hợp thời trang, tuyệt không cứng
cỏi, không sắc một mùi vôi và nước
hoa như những người mới cạo rảnh
trắng lần đầu.

Giữa một đám người có vẻ không
đời trước cái ăn đất tiền ở hiệu cao
lâu này, giữa một chỗ hẹn hò của các
« cái » do một ông nghị An-nam đã
sinh ra, tôi nghĩ đến một cuộc bữa
nghị viên hàng Tỉnh. Khi thấy ông
Phó N., một dân quê « đặc biệt » đã
sống lãng mạn, giữa xôi thịt.

Ông Phó N. đoán được ý tôi. Ông
cười hề hề :

— Hết Phó lý rồi ! Hiện giờ tôi
làm Secrétaire dactylo (thư ký đánh
máy) cho một hãng « buôn tiền » lớn
nhất Đông-dương !

Ông giới thiệu người đi với ông,
một ông « quê đặc » độ ngọt bốn
chục tuổi đang nheo mắt, sắp sửa
đứng ngủ trước những ngọn đèn
sáng không bao giờ có ở nhà quê :

— Ông này : ăn thừa tự của bà
« nhong nhong » tôi !

Ông ghé gần tai tôi :

— Nghĩa là mới đi làm mà lương
đã ngọt năm chục một tháng, thì bốn
phận đầu tiên của tôi là phải đãi
ông anh vợ đi cao lâu rồi đi xem
hát ! Để cho lão quên cái thù làm
nghị viên, vậy !

Anh vợ ông vẫn nghiêng mặt nhìn
tôi, nhìn mọi người, mắt chớp thật
thong thả, nặng nề.

Tôi thấy ông Phó nói :

— Nhà quê quen ngủ như gà, hay
là bác cả về ngủ quách !

Và anh vợ ông tằm tằm, như dắc ý
lắm rồi thông thạo từng tiếng một :

— Thế ? Cậu nó lại đi nhà tơ chứ
gi ? Tôi đoán biết rồi ! Tôi cũng đi

với đấy !

Tôi giữ cho tôi cái cảm giác của tôi
trước cái vẻ hăng hái « rom » của
một dân quê đang rưng rưng ngà ngà.

Nhất là khi ông nhà quê đó vui vẻ
vì một cuộc đi chơi « bầy » ở Hà-nội,
vì một cuộc đi chinh phục rất lớn
lao, khoải trá...

Anh vợ ông Phó tỉnh ngủ và nói
lè nhè nhiều nhất suốt trên con
đường đưa chúng tôi về Khâm-thiên.

Trước một nhà cô dâu không đồ sộ
lắm, nhưng nó cũng là một nhà cô
dâu, ông ta đứng dạng hai chân, hai
tay cầm vôi, hất hàm hỏi chúng tôi :

— Tám xu một xe phở ?

Xong, ông dúi ba lần ba hào vào ba
bàn tay, nói ba lần một câu đồng
đạc :

— Thôi, cho cả hào !

**Nghị viên hay
anh hàng phở ?**

Bên bàn đèn, ông phó đã tiêm lấy
và kéo được gần hai chục điếu. Anh
vợ ông, nằm giữa giữa sập, bên cạnh
hai cô bé ục ịch, xấu như quỷ. Ông

Anh kệp đã lần xuống nhà dưới.
Hai á béo núc, sờ bụng ông mà khen
lấy khen để cho ông cười khúc khích
chán rồi cũng lắng dần.

Còn có chúng tôi và cô đào hát gầy
gò ngồi rần vào tường, tằm tằm,
thỉnh thoảng cười một mình, trông
như một con yêu tinh.

Ông phó N. gọi anh vợ :

— Anh cả lại nằm đây cho ấm
cứng. Hút vài điếu rồi tôi bảo. Còn
cả đêm nay kia mà !

Rồi ông quay lại bảo tôi :

— Ông anh nhà tôi nhớ tờ, kẻ cũng
là tay súc tích. Chắc là nhà có con
chó đội nón đi hai chân, sinh điều
gỡ cho nên lão lăm le ra ỳnh cử nghị
viên khóa này. Lão ra nhờ tôi cổ
động và lo liệu hộ. Tôi mất một chai
bổ mới làm cho lão hiểu thấu được
hai cái bất lợi này : một là, đánh
chết thì lão cũng phải ra sứt vạch áo
cho quan Sứ coi xem lão có mấy pho
chữ đeo trên lưng rồi.

« Đã đành thì lão cũng biết rằm ba
câu tiếng Pháp, nhưng liệu có đủ
không ? Một câu đoạn trường !

« Hai là : Năm ngoài, ở hạt T. T.,

vọng, khi được ỳnh cử nữa. Thế là
hai câu đoạn trường ! Qua được đủ
vậy. Ngã thì bỏ mẹ.

« Thế bây giờ, được làm ông Nghị
rồi, thì lợi gì ? Chẳng lợi gì cả, ngoài
cái danh « bà nghị » đem về biếu vợ.
Ra hội đồng, cần hốt thóc không vớ,
nói chuyện còn chẳng nên thân, thì
còn xin xỏ cái gì ! Con cóc muốn có
nước mưa, nó còn phải nghĩ rằng
kèn kẹt kia mà.

« Minh có là thầu khoán thì mấy có
lợi một tí chứ. Minh có là chủ điền
thì mấy có lợi một tí chứ. Xin hạ
thuế, chả hạn, được tiếng là
mưu việc ích cho dân, xin khai thác
sông ngòi, cũng vậy — kỳ tình xin
hạ thuế tức là để mình mua bán cho
được rẻ, thầu mấy cái lãi, xin khai
thác sông ngòi thì ruộng mình mới
khỏi khô khốc, khổ. Vả, mình
đang cần phải loãn lộn, mà làm ông
Nghị thì luồn lộn càng dễ lắm !

Ông Cả gãi đầu lên tay, nhìn trần
nhà thông thoáng nói :

— Văn biết thế ! Nhưng mà... mọi
người còn kềm tôi chân mà họ cũng
Nghị cả đấy. Chắc cũng có lợi lộc
thế nào thì họ mới cây cựa ra nghị
viên chứ !

Ông Cả chặc lưỡi :

— Minh nghĩ cứ ra bữa đi, tốn ít
tiền, rồi liệu sau xem có cái gì lợi
thì ta xin cũng chả muộn !

Ông Phó ngồi nhồm dậy, bảo tôi :

— Tôi đã bàn với anh Cả tôi thế
này, ông xem có phải không, nhè.

« Ở hạt anh Cả tôi, cũng có anh lớp
tên ra. Minh bán tin cho lui nó
rằng mình ra, mà mình đã ra thì
phải được ! Nó mà e sợ, thì nó sẽ
chịu điều đình cho mình rút đơn.
Rút đơn thì phải có tiền !

« Hai là : cả hai cùng ra : Minh phải
vận động làm sao cho phải có cuộc
bầu lại. Minh lại gạ điều đình : mình
sẽ rút đơn để nhường phiếu cho nó,
nếu nó chịu biện tiền « xe pháo »
đền cho mình...

Ông Cả lắc đầu :

— Thế nhỡ mình không được
phiếu nào ?

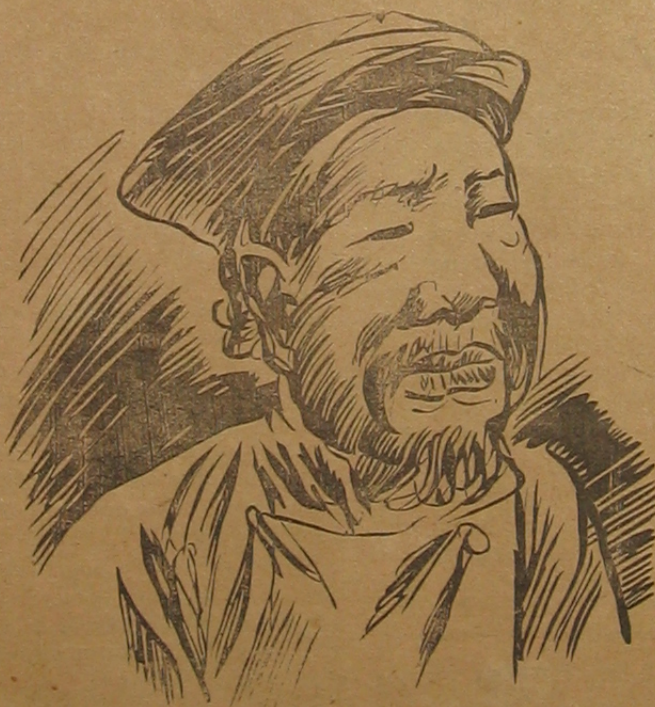
— Thế thì ông ra làm cái gì ? Nếu
ông biết vậy !

Nghe hai người nói chuyện, tôi có
cái cảm giác này : họ hiểu chức nghị
viên như hiểu một gánh hàng phở.

Nhưng rồi, ông Cả ngủ mất. Ông
to lớn thế mà ngủ lảnh như một đứa
trẻ. Ông ăn nói nhỏ nhẹ thế, mà
ông ngày to không thể chịu được !

(Xem tiếp trang 21)

Trọng-Lang



này đã bỏ khăn, cởi áo ngoài. Ông
đã biến thành một ông trọc phú béo
núng núc, mặc áo cánh lụa có túi sẽ
đựng đồng hồ trên ngực, và phồng
hai túi những vôi, khăn mặt sòng sọc,
hào su, hộp thuốc, bao diêm. Đã qua
cơn buồn ngủ nặng nề, đôi mắt ông
ánh sáng đôi mi đầy hóm hập.

Ông không đề râu, nhưng nhiều
lông mày, lại răng đen, da đen : cả
mặt ông thành thử tối tăm đăm đăm.

chính lão đã thấy anh em chúng tôi
nội ngoại, mỗi thông được người ta
dúi cho một đồng để vào đình bỏ
phiếu. Rồi thắng nào thắng này, về
nhà lão ra ỳnh cử, chè chén, thuốc
phiện suốt ngày. Mỗi thắng bỏ rở cả
liền mặt, liền rưng rưng, thuốc phiện
cũng mất đồng rươi. Mà đến ngàn
thắng, chữ ít ỏi ! Một chức nghị nhà
quê, tỉnh như vậy, phi hai ngàn
không mua được ! Vì còn phải khao-

TIN VĂN... VĂN của LÊTA

LÊTA đoán bao giờ cũng thế.
Thần khẩu linh linh.
Hồi nào Vịt Nũ ra đời, kêu lên
những tiếng Vịt không nữ một tí
nào. Lêta biết trước thế nào cũng
sẽ có đàn Vịt Đực.
Quả nhiên Vịt Đực ra đời.

Mấy bữa nay Vịt kêu háng háng
lâm, át cả tiếng ve mùa hè, làm cho
người ta không ngủ được, dù có
cuốn sách của ông Lê-tràng-Kiểu
trên đầu giường.

Trong đàn vịt, có vịt lớn, vịt con,
nhưng phần nhiều lại có vịt ở trong
trứng.

Người ta gọi là trứng có con, hay
là vịt bao tử.

Những vịt này nhặt lắm.
Muốn ăn, người ta phải thêm
muối với hồ tiêu.

Con vịt đậm nhất, to mồm nhất
là con vịt Tam-lang. Tiếng nôm của
vịt địch là Chàng Ba.

Vịt Chàng Ba mập lù lù.
Mập bằng ba chàng.
Bởi thế, người ta lo rằng vịt càng
chóng bị cắt tiết.

Vịt bướng một cách hóm hỉnh,
gàn một cách thông minh, kẻ dù
các thử truyền đời mà vịt nghe thấy,
hoặc không nghe thấy được.

Thí dụ truyền thiên lời.

Một lời khuyên.
Kêu thì kêu, điều cần nhất là phải
giữ cho lòng, cánh khỏi hôi.
Vịt đực hình như không năng
tắm.

Hanoi Soir

Một tờ báo bằng tiếng tây của ông
Ngô ma Bùn và Hoàng ma Lành.
Một biến thể của báo Đông Pháp.
Đông Pháp, cơ quan thông tin chó
chết.

Hanoi-soir cũng thông tin chó
chết.

Nhưng chó tây.

— Không! chó tây lại.
— Cũng không! Chó giả vờ tây
lại đấy!

Vì cái tiếng tây ở Hanoi-soir nghe
nó có vẻ vờ vịt lắm.

Hôm nọ Hanoi-soir đăng một bài
tường thuật về tòa án. Đọc xong
bài ấy, người ta muốn phê bình bên
cạnh:

— Bài « it phốt »; kha khá; đáng
khuyến khích.

Vì người ta tưởng bài luận chữ
Pháp của một học sinh.

« Thời vụ » dạy cách sống mới.
Đừng thọc ngón tay vào lỗ mũi,
đừng gãi, đừng cạy ghê, đừng ngáp,
đừng ho, đừng hát hơi ở chỗ đông
người.

Và đừng đánh con ở chỗ đông
người. Vì trông nó đã man lắm.

Đội lúc vắng hãy đánh, cẩu, vẹo,
hành hạ.

Như thế văn minh hơn.

Những kẻ lạc đường...

Bố là tên một vở kịch. Vở kịch
diễn ở phố hàng Bạc tối thứ sáu
trước.

Một vở kịch có ý nghĩa. Vì cái
đầu đề.

Những kẻ lạc đường là ai?

Là, theo lời chương trình, những
nhân vật tên là Tinh, là Huyền, là
Lan... v. v.

Theo ý tôi thì chính là soạn giả.

Bởi vậy soạn giả hỏi:

Lan có gặp Tinh không?

Còn những ai lạc đường nữa?

Và lại hỏi:

Ài không lạc đường ở xã hội này
thử phỏng đoán xem.

Phiền một nỗi người đi xem ai
cũng lạc đường tuốt.

Vì thế, không những không trả
lời được, người ta lại không hiểu
soạn giả dẫn người ta đến tận đâu.

Người ta cố theo. Nhưng đến già
nửa đường, nghĩa là đến hồi thứ ba
của cái kịch năm hồi kia, người ta
đã ngủ mất.

Năm hồi dài vô cùng tận, trong
đó những vai kịch không luyện tập,
ứng khẩu đọc những đoạn văn nhặt
nhèo một cách hùng hồn.

Muốn cho buổi hát đỡ buồn tẻ,
nặng nề, người ta cho lên vào những
trò vui. Trò vui ấy thế này:

Sau mỗi hồi, màn lũng túng hạ
xuống rồi lại lũng túng kéo lên.

Người ta thích chỉ vỗ tay cười,
thì lại có một bọn tài tử khác ra.

Họ gảy đàn, nhảy lò khò, và ca
Bình Bán.

Lê-ta

HAI NHÀ VÔ ĐỊCH



— Anh không biết tôi là nhà vô địch về môn VÔ Æ
— Tôi cần gì anh! Tôi là nhà vô - địch về môn CHẠY cơ / anh' hiểu
chưa?

ĐIỆN THOẠI CHIẾN

BÊN PHÁP, một cuộc bút chiến
dằng dai thường kết liễu bằng
một cuộc đấu gươm hay đấu súng.

Thí dụ cuộc tranh đấu Bernstein-
Bourdret vừa rồi.

Người bị công kích gửi hai người
làm chứng đưa đến nhà người công
kích một cái danh thiếp.

Cái danh thiếp ấy nói:

— Thưa ngài, ngài chửi tôi, tôi
muốn rửa hận. Vậy đúng giờ ấy mời
ngài đến chỗ ấy ta giết nhau.

Y như lời hiệp khách ngày xưa,
là cái thời họ phân giải nghĩa lý
với nhau bằng mũi kiếm.

Kể đó cũng là một cách bất tiện.

Bởi vì muốn rõ lẽ phải trái thì
một người trong hai người hoặc cả
hai người, sau cuộc đánh nhau,
không còn sống để ngâm nghĩ về kết
quả cuộc tranh biện.

Hay còn sống thì một đôi khi hỏng
mất cái mũi hay thiếu một tai.

Tuy vậy, ít ra đó cũng là một
cách đương hoàng tỏ ra rằng đến
lúc cùng lý người ta vẫn có can-
đảm.

Bên ta không thế.

Thấy việc đáng công kích, một
người thẳng thắn công kích.

Người bị công kích tức lắm Nhưng
không gửi danh thiếp, cũng không
ra mặt. Người ấy làm thế này:

— Allô! allô! tòa báo Ngày Nay
đấy phải không?

— Phải, ông hỏi gì?

— Allô! tôi muốn nói chuyện với
ông Thạch-Lam...

— Có cần không? Vì ông Thạch-
Lam không được rồi lắm đề nói
chuyện... Mà ông là ai đấy...

Người muốn nói chuyện với Thạch-
Lam ngâm nghĩ một lát rồi nói:

— Tôi là Long. Long muốn nói
chuyện cần với ông Thạch-Lam.

Lúc ông Thạch-Lam xuống thì
người ở đầu giây bên kia không
phải là Long, nhưng lại là Trần-
quang-Cần.

Trần-quang-Cần đòi tên Long để có
thể nói với Thạch-Lam một câu rất
can đảm: nhưng lại là một câu chữ
thô tục và ỉa đánh Thạch-Lam.

Tinh thần ấy làm cho Thạch-Lam
tiếc rằng « người trẻ tuổi » không có
đấy để nhận cái trận đòn của chàng
ta. Hoặc để làm trái lại.

Còn về phần « người trẻ tuổi » can
đảm thì nói xong được câu ấy mà
vẫn không phải chạy trốn ngay.

LÊ-TA

Nói thêm

Ở bên Pháp, mỗi khi người bị công
kích xét ra kẻ địch đã phạm tới
danh dự mình, họ sẽ mượn hai người
làm chứng trao đổi danh thiếp với kẻ
địch và hẹn ngày cùng chỗ đấu
gươm hay đấu súng.

Lệ đấu gươm bên Pháp vẫn còn.
Nhưng có điều cốt yếu, là người ta
chỉ ngang gươm với kẻ địch ngang
hàng với mình, một kẻ địch chính
trực và biết tự trọng. Người ta không
cho là kẻ địch những người lùn lút,
nhát sợ, dùng những khí giới không
chính đáng.

Đối với hạng người này, chỉ có
hai cách: một là đường hoàng cho
họ một cái tát, hay là coi họ như
kẻ không có nĩa, không đáng để ý
đến.

Mà ở bên ta, có lẽ cái cách thứ
nhất lại đáng lý hơn, bởi là cách
thích hợp nhất để trị những kẻ tâm
hồn hèn hạ và đen tối như thế.

T.L.

AN-THAI
GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE
2, Ruelle Nguyễn-Trọng-Hiệp
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe « AN-THAI » chàng
con có gì

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tạy.

LỚP HỌC CỦA CÁC BẠN LAO ĐỘNG PHÁP

Tổng liên đoàn lao động (C.G.T.) ở Pháp đang làm một việc rất có ích cho lao động giới, chúng tôi tưởng nên thuật ra đây để đọc giả rõ.

Từ năm 1932, tổng liên đoàn có mở ra các lớp học cho các anh em thợ thuyền. Vì trình độ anh em đã hơi cao nên ngoài các lớp chuyên môn dạy các nghề còn có lớp dạy về Pháp văn, sử ký, toán học, triết học và luật học.

Tiền học rất hạ khiến ai cũng có thể theo được; mỗi lớp mỗi người phải trả 25 quan một năm một lúc và ba tháng một thì phải trả 10 quan (tức mỗi tháng trên ba hào).

Các người theo học có khi chỉ nghe không và cũng có khi phải nộp bài để các giáo sư chấm như các học sinh thường. Trong các lớp người ta thấy đủ mặt các giới: từ chú thợ mộc, thợ sơn tới các cô khâu đầm và các chị vú, chị xen.

Tổng lao động lại có một thư viện rất lớn cho các người tới học mượn sách và các báo ở khắp hoàn cầu.

Năm đầu số học sinh tất cả các lớp chỉ có 150 người học. Nhưng tới nay số đó đã lên tới trên hai nghìn người.

Mỗi chiều từ 8 giờ số học sinh đổ lui tới các lớp tập nập không khác gì các đại học đường. Ai ai cũng vui vẻ tỏ ý rất chăm chú, có khi ở tới nửa đêm mới về nhà để sáng mai 6 giờ lại tới các giảng đường.

Chúng tôi tự hỏi bao giờ cái cảnh tượng vui mừng đó thấy xuất hiện trên đất nước này và có lẽ chỉ có các nhà cầm quyền ở đây mới có thể trả lời được câu hỏi đó.

(Messidor)

Mạnh Phan dịch

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et

Borgnis Desbordes — Hanoi

TRÔNG TÌM

THƯỜNG THỨC

Trong luật có phân biệt những việc chữa chạy nhà cho thuê không?

Luật hộ Pháp có phân biệt những việc chữa chạy lớn và những việc chữa chạy nhỏ nhất. Những việc chữa chạy ấy trong luật coi là «việc chữa chạy lớn» khi xảy cả từng bức tường lớn, từng khung cửa sổ, thay những cái dầm hay lợp lại cả mái nhà.

Chữa tường chân nước, móng tường, chữa toàn thể dậu chung quanh nhà, cũng coi là «việc chữa chạy lớn».

Hết thảy những việc chữa khác đều coi là việc nhỏ. Những việc chữa chạy lớn bao giờ chủ nhà cũng phải chịu.

Lại có những việc chữa chạy mà người thuê nhà phải cáng đáng. Ấy là những việc tu sửa mà chủ nhà có thể bắt buộc người thuê phải làm trước khi (hỏi không) thuê. Khi cho thuê nhà, đôi bên nên làm một bản giao kèo cho chắc chắn, phòng khi có xảy chuyện lời thối.

(D. I.)

Vỏ táo tây dùng làm được việc gì?

Có thể dùng làm được một thứ nước uống ngon lành, một thứ chè rất mát và có một hương vị thanh. Chỉ việc bỏ những vỏ táo tươi (phải là vỏ táo hạng ngon) vào cái lọc với một khoanh chanh. Rót nước sôi lên trên vỏ táo vài ba lần, cho đường vào rồi uống nóng. Nước ấy có một màu rất đẹp và các bạn sẽ phải lấy làm lạ.

Trong những tấm hàng, làm cách nào phân biệt được là tơ, len, bông hay lín?

Những sợi tơ và len đốt cháy như tóc và xông ra một mùi khét; khi rút ra ngoài lửa sẽ tắt ngay và đầu sợi tàn than xui ra.

Sợi lín và bông thì châm lửa đốt một lần là cháy hết không tắt.

(D. I.)

Rửa xúc các đồ dùng trong nhà

Đồ bạc — Lấy blanc d'Espagne nghiền ra bột thật nhỏ, nhào với nước hay cồn đốt căng hay thành bột. Thoa bột ấy lên đồ dùng, để khô, rồi lấy khăn khô lau mạnh tay cho bóng.

Dao ăn — Không bao giờ nên ngâm dao vào nước nóng: lưỡi dao cắm vào chuôi sẽ lỏng ra. Khi rửa, chỉ ngâm lưỡi dao xuống nước, rửa xong sẽ lau lưỡi và chuôi.

Bình đựng nước — Rót vào bình một thìa muối, hai thìa dấm, một cốc nước nóng rồi lấy tay bịt miệng bình lại, xúc mạnh cho đều, như thế bình của bạn đến đâu cũng sạch. Đổ nước trên ra, xúc lại nhiều lần bằng nước ấm, rồi bằng nước lạnh, xong để dốc ngược bình lên (cắm miệng bình vào cái que) cho nước thoát hết, lau phía ngoài bình bằng giẻ khô và mềm.

Cốc thủy tinh hay pha lê — Rửa rất cẩn thận bằng nước ấm; xúc bằng nước lạnh, úp lên một cái khay để cho khô không lau thì hơn.

Lọ đựng dầu — Rửa bằng nước nóng trong có cho gio và dấm. Xúc thật kỹ bằng nước nóng, rồi bằng nước ấm, sau đến nước lạnh.

Làm cho mất mùi những chai: than củi tán thành bột thật nhỏ cho vào chai; cho nước và một ít dấm vào, xúc kỹ rồi để đấy; hôm sau xúc lại, rồi xúc nhiều lần bằng nước nóng, nước ấm và nước lạnh.

Những khay sơn phải rửa bằng bọt biển (éponge) nhúng vào nước ấm có hòa xà phòng trắng; sau rửa bằng nước lạnh rồi lau bằng giẻ mềm. Khi khay đã thật khô, dùng khăn lụa lau cho bóng.

(Ric et Rae)

M. dịch

ĂN UỐNG

HOA QUẢ

Compote de marrons

Một cân hạt dẻ tây lược chín, để nguội bóc bỏ vỏ ngoài và lấy vỏ giấy đoạn sếp lần lượt vào một cái soong. Lấy cái soong khác đổ 300 grs đường tây cùng một cốc nước lá đun cho tan rồi trút sang. Đùng than, đun soong hạt dẻ chừng 30 phút gắp ra đĩa còn nước đường ở lại cứ nhỏ lửa mà thắng cho cạn rồi rồi lên đĩa hạt dẻ là được.

Muốn thơm, trong khi thắng nước đường cho vào nửa quả vanille.

Bouchées de noisettes au chocolat

2 gói chocolat Menier (nửa cân tây) bỏ nhỏ cho vào soong, nửa cốc nước lạnh và một thìa rượu Rhum để lên hỏa lò than dùng đũa đánh tan.

60grs noisettes bóc vỏ (không có noisette dùng amande cũng được) lấy dao băm thực nhỏ song đổ vào soong chocolat, quạt than cho sôi bọt nữa nhấc xuống, chờ nguội, viên tròn lại nhỏ nhỏ, rồi lăn vào đường bột khô làm áo để một lúc tự khắc nó rắn lại.

Muốn để lâu, gắp vào một cái hộp sắt tây, đặt nắp thật kín.

Confiture de pêches (mứt đào)

Đào gọt sạch vỏ bỏ làm tư, hột đập lấy nhân. Một cân đào, phải một cân đường tây, hơn một cốc nước là.

Cho đường vào đun cùng nước là, sôi lấy đũa gạt bọt rồi đổ đào và hạt đã bóc sạch vào vỏ giấy; đun lửa than chừng 30 phút thì được, nhấc xuống để nguội múc vào lọ thủy tinh cất đi để lâu đến đâu cũng được.

Khi dùng, lấy bánh tây hoặc bánh biscuit chấm vào ăn rất ngon.

Nhâm và Bảo Thúy

LẬU, GIANG...

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niên, giang mai, hạ cam, dù có hiện trạng ghê tởm (sympômes rebelles) chỉ nên lại

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi mau và rút nọc. Thật là những môn thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hứa khoản cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu Op.60, Giang mai Op.70

ĐẠI LÝ: QUANG - HUY Hải Dương, MAI - LÂN 60-62, Paul Doumer, Haiphong. ÍCH-TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-binh

CONCOURS DE MAILLOTS DE BAIN A BƠ-SƠN

Cuộc thi các kiểu áo tắm phụ-nữ hôm chủ nhật vừa rồi ở Bơ-Sơn đã tỏ ra rằng công nghệ dệt len, pha màu và mỹ thuật Việt-Nam nay đã bước lên một bậc rất dài có thể so sánh với Âu-châu được.

Xưa nay những áo tắm len mỹ thuật đều phải mua ở ngoại quốc về giá rất cao, mà ít khi lại vừa vặn cho phụ nữ Việt-Nam lắm. Năm nay các nhà dệt áo len ở Hà-Thành, nhất là hiện CỬ-CHUNG phố hàng Bông số 100, vì có máy tối tân, và có nhiều tay mỹ thuật chế kiểu, nên các kiểu áo đã hoàn toàn tinh sắc mà giá lại cực kỳ phải chăng.

Như bộ áo cổ Tân được giải thưởng nhất hôm ấy của hiệu CỬ-CHUNG dệt ra thật là một chứng cứ hiển nhiên.

L U' O' M L Ậ T

Ở nước những người ngồi xổm

NGƯỜI Nhật — ngoài môn bơi, đứng địa — rất giỏi về hai môn nhảy sào và nhảy díp ba.

Chàng Oda chiếm giải quán quân nhảy díp ba ở hội vận động Olympiques, nhảy được 16 n21. Người ta cho cái kết quả "tươi tắn" ấy là do ở chỗ... không có ghế ngồi ở Nhật bản!

Oda nói rằng:

— Người Nhật khi đi biết đi thì tập ngồi xổm trên gót chân. Cho nên bắp thịt ở đùi, ở cổ chân và khớp xương đùi gối rất nở, vì cách luyện tập từ thuở nhỏ ấy và ứng dụng một cách mạnh mẽ vào môn nhảy.

Khởi thuốc lá đủ các màu

KHÔNG biết trí sáng kiến của người Mỹ đi đến đâu mới ngừng? Hội phát hành cấp cho những việc phát minh mới đây đã vào sổ, dưới con số 2.094.614, một phương pháp về khởi thuốc lá.

Nhờ có phương pháp ấy, thuốc lá đáng lẽ chỉ cháy thành khói đen, sẽ có thể, tùy theo ý muốn của ta, cháy thành khói màu.

Nhà phát minh ấy rất tài tình là lấy được đủ các màu của cầu vồng!

Nhờ đó các bà các cô sẽ có thể hòa hợp màu khói thuốc lá với màu quần áo hay mặt mình.

... Hay với tính tình mình!

Bạn trông thấy khói thuốc lá... đỏ chẳng hạn!

Ồ! Chỉ nghĩ đến cũng đủ rùng mình rồi!

(D. I.)

Những cái nhảy của rệp

LÀM khi người ta lấy làm lạ lùng về những bước nhảy « vĩ đại » của một con rệp nên đã làm cái tính nhỏ dưới đây. Con rệp kia lớn chừng 2 ly. Nó nhảy những bước nhảy 20 phân (đây chỉ nói những số chuẩn cho dễ tính), vậy nó nhảy cao hơn mình nó 100 lần. So với người ta cũng tính theo cách giản dị ấy, thì một lực sĩ phải nhảy một cách dễ dàng tới tầng thứ nhất của tháp Eiffel.

Thí dụ con rệp là một khối nhỏ bề

ngang 1 ly, bề dài 2 ly và trọng lượng cũng như nước (vẫn để cho dễ tính). Một lít nước sẽ chứa 5.000 khối nhỏ ấy, và con rệp sẽ cần nặng phần năm một gramme. Giờ ta tính đến sức lực. Một cân đưa lên cao một thước là sức lực một kilogrammètre. Nếu rệp nhảy cao một thước, sức mạnh của nó sẽ là $\frac{1}{5.000}$ kilogrammètre. Nó chỉ nhảy cao 20 phân, tức là 5 lần kém đi. Vậy sức lực nó chỉ là $\frac{1}{25.000}$ kilogrammètre.

Giờ giảng giải theo cách giản dị trên kia. Con rệp cao 2 ly, người ta 1 thước 70. Vậy người lớn hơn rệp 850 lần. Nếu mang nhân sức lực của rệp lên 850 lần, ta sẽ thấy một sức mạnh phần tư một kilogrammètre. Thế mà một người nặng 60 cân, muốn nhảy cao một thước, phải dùng một sức 60 kilogrammètres.

Vậy con rệp đã hết sức rồi. Nếu nó cũng có một sức khỏe như người ta, nó sẽ phải nhảy cao 300 thước chứ không 20 phân. Kết luận: cho hay việc gì cũng là tương đối cả.

Hồ dùng để gián tem

KHÌ muốn gián cái tem lên một lá thư, ta chỉ việc đưa lưỡi vào mặt sau tem hay tốt hơn, dùng cái bút lông mà quét nước vào, như thế sẽ tránh khỏi đưa vì trùng vào mồm.

Phiệt vào mỗi cái tem không phải nhiều hồ gì, song nhiều sỏi nhỏ hợp lại thành những sông lớn, và vì thế ở Mỹ người ta đã dùng trong ba tháng đầu năm 1937, 200 cân hồ để gián tem.

Đành rằng nước Mỹ là một nước lớn.

Một trường hợp lý dị

O' MỸ người ta lý dị rất nhiều, về biết bao nhiêu duyên cớ; có cơ bình thường phải lẽ, có cơ lạ lùng quái gở.

Mới đây một người đàn bà xin lý dị cả quyết rằng chồng mình đã giao thiệp với người vợ cả đã chết dưới âm phủ.

Người đàn bà ấy nói rằng con ma kia cứ đêm đêm hiện về để gieo sự bất hòa vào trong gia đình (mục đích đã đạt tới, những lễ nguyên đơn đã viện ra để làm bằng), chỉ trích rất cay nghiệt những hành vi và cử chỉ của người đã kể chỗ mình...



— Mù hay sao mà đâm vào người ta.
L. T. — Không mù nhưng... mới tập đi.

Tôi ăn xét ra có lý và cho lý dị.
Một người đàn bà khác đã xin được phép lý dị vì chồng nàng thích thói kén hơn cả năng.

(Robinson) M. dịch

Thời giờ đối với Edison

EDISON là một người đáng trọng nhất, không bao giờ ông muốn có đồng hồ đeo tay hay đồng hồ treo vì ông sợ bận bịu đến công việc.

Với một đứa trẻ con ông đã bảo: « Đừng bao giờ nên có đồng hồ đeo tay, đời này không làm nên gì ».

Ông Edison còn quên cả giờ và ngày hôm phải đi ăn cưới mình và mãi đến một giờ sau người ta mới lôi được ông ta ở phòng thí nghiệm đến nhà thờ.

A. N. 1935 L. T. C. dịch

Mưu của người Mỹ

ONG James Malcoln Robbott là người rất khôn ngoan và biết lo xa. Ông muốn con cháu ông sau này sẽ có một món tiền rất to.

Ông gửi nhà băng ở Chicago một số tiền là một dollar, đến năm 2438, nghĩa là năm thế kỷ nữa con cháu ông mới được lấy ra.

Trong thời kỳ ấy số tiền lãi gấp bội của một đồng dollar sẽ thành 2.900.000 dollars.

Nhưng ông Robbott quên rằng trong ngàn ấy năm sẽ có những sự biến đổi của trái đất, hoặc nhà băng bị vỡ, hoặc chiến tranh. Lúc đó, con cháu ông hẳn chẳng biết đời ai được số tiền ấy nữa.

Nhưng ông cũng chẳng quên và chẳng dại tí nào vì nếu có sự gì chẳng may thì ông cũng chỉ mất có một đồng dollar thôi.

(L'Intrépide) N. N. Tich dịch

Một chuyện về Swift

SWIFT, nhà văn hào Anh về thể kỷ thứ 18 chỉ cần dẫn các người nhà có hai điều: « Tôi mong các người đừng quên khép cửa lại khi vào buồng và đừng để ngỏ cửa lúc bước chân ra ».

Một hôm một cô đầy tớ gái vào buồng ông xin về quê ăn cưới em. Chẳng những ông bằng lòng mà lại cho người và ngựa đưa về tận nhà. Cô đó mừng rỡ với chạy khỏi buồng quên không khép cửa.

Ông Swift mãi đọc sách. Một lúc sau, ngừng đầu lên ông thấy cửa ngỏ liền sai người gọi tên đầy tớ gái lại.

Đi đã được nửa đường, không hiểu chuyện gì có này đánh quay lại. Lúc giáp mặt ông Swift liền bảo cô:

« Chị quên chưa đóng cửa, đóng lại rồi hãy đi ».

Cô đầy tớ gái lúc đó mới hiểu liền khép cửa rồi mới ra về.

(theo quyển English reader)

Mạnh Phan thuật

CLINIQUE & MATERNITÉ

du Docteur

Vũ ngọc Huỳnh

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76 RUE AMIRAL SÉNÈS
TÉLÉPHONE 322

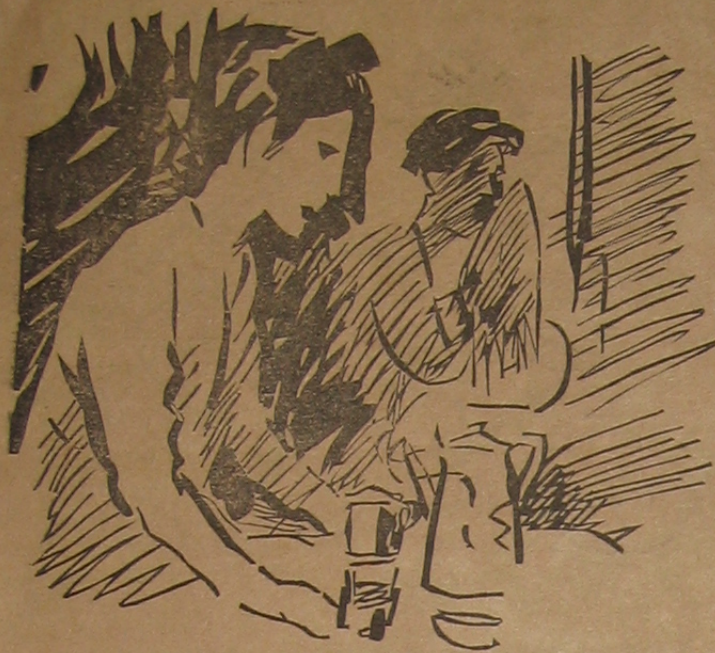
Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cũ, được đồ da, thậm chí mạnh khỏe như thường, không lo té-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, thê-thảo, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỗi một, tím tím, sai gân, bị đôn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cầm máu, cầm máu của đứa con, hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cả hỏi ở các nhà Đại-lý)

Phòng-tích « CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Lào.



Hộp lớn: 150 gr. 500 gr.
Hộp nhỏ: 80 gr.



THÙA TỬ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)

IV

Hôm sau là chủ nhật. Trình và Khoa cùng dậy rất sớm. Dậy sớm là một thói quen ở nhà quê, dù đêm trước ta chỉ chợp mắt trong khoảng một, hai giờ đồng hồ.

Trình ngồi ngả lưng trên ghế bành, hai chân duỗi thẳng, ngáp luôn ba cái. Khoa tựa cửa sổ yên lặng nhìn ra cái vườn con ở đầu trái, mắt lơ đãng theo đôi bướm lam đuổi nhau bay chập chờn trên những khóm « dong tây » hoa đỏ, lấp lánh sương mai, trên những bông cúc vạn thọ vàng trông quanh miêng đất hình bầu dục vây cỏ và tóc tiên.

Trình lắng tai nghe tiếng hót của con chích chòe, và bảo em :
— Ở đây tĩnh mịch như ở nhà quê, Khoa nhỉ?

Khoa quay lại cười đáp :

— Thì đây khỏi là nhà quê !

— Các phủ, huyện thường giống nhau quá nhỉ ?

Trình vừa nhớ đến cái huyện nhỏ mà ở đây chàng đã sống gần bốn năm thơ ấu với Bình và Khoa, với một người mẹ quá nuông chiều con. Chàng vụt có một ý nghĩ buồn rầu : « Không biết anh huyện có để bụng những sự ăn ở bất công của mẹ ta đối với anh không ? »

Chàng thấy hiện ra trong trí nhớ hình ảnh người đàn bà ốm yếu với giọng nói the thé, với hai hàm răng rít lại mỗi khi nhấc mớ dây tơ. Chàng rùng mình một cái và cắt tiếng nói để xóa vội cái thời xưa đương trở lại :

— Máy giờ rồi, Khoa ?

Khoa rút đồng hồ xem :

— Năm giờ bốn năm.

— Mới thế thôi ?

— Về mùa hè ngày dài, nên anh

tưởng muộn rồi.

Trình đứng dậy dang hai cánh tay ra uốn mình vươn vai, rồi tò mò cúi soi vào nước mưa trong, đọng đầy chậu sứ men trắng lóng về cảnh hồng màu đỏ, đặt trên cái dĩa gỗ ở một góc phòng.

— Rửa mặt rồi ra phố chơi đi.

— Vâng, phải đấy.

— Hôm nay chủ nhật, chắc anh huyện ngủ trưa.

Như đề đáp lại Trình, tiếng giày kinh lật sệt từ từ thất đi lên. Và Bình vào phòng cười cười nói nói :

— Tôi nghĩ ra rồi, hai chú ạ. Cô ta muốn bàn việc gã chồng cho Cúc. Đích thế, hai chú ạ.

Khoa nghĩ thầm : Thì ra đêm hôm qua anh huyện cũng loay hoay về bức thư !

Trình hỏi :

— Anh có biết gã cho ai không ?

— Nghe đâu một sinh viên cao đẳng, trường thuốc hay trường luật gì đấy...

Khoa tiếp :

— Trường luật !

— Chú biết à ?

— Không, em cũng đoán thế, đoán chắc thế, vì cô ta sinh quan lắm, khi nào lại chịu kén rể đốc tờ.

Cả ba người cùng cười. Bình khen :

— Tâm lý lắm !

Khoa thêm :

— Cô ta chẳng sinh quan mà lại mới ngoài hai mươi chịu đi lấy một ông lão gần sáu mươi. Trình cười, đọc luôn câu ca dao :

— Giời mưa nước chảy qua sân,
Em lấy ông lão qua lần thì thôi.

Bao giờ ông lão châu giới

Thì em lại lấy một người trai tơ.

Bình cũng cười :

— Bậy ! Chú chỉ bậy !... Thôi,

hai chú rửa mặt rồi ta ra tỉnh chơi.

Khoa hỏi :

— Ta không về à ?

—Ừ nhỉ. Tôi quên băng đi đây... Nhưng có nên về ngay không nhỉ ! Nhà tôi bảo hãy thông thả, vậy hai chú nghĩ sao ?

— Cái đó thì tùy anh, tùy anh chị. Cô ta chỉ mời có anh chị.

Bình ngẫm nghĩ, cho là Khoa nói kháy hay nói mỉa để tỏ rằng người đi ghé muốn ăn cảnh riêng với mình tuy câu nói của

Khoa rất tự nhiên và thẳng thắn, không có ý tứ gì xa xôi.

— Được rồi. Về ! Ăn cháo xong rồi về... Xem chuyện gì mà quan hệ đến thế !

Bình cười ha hả, như thích chí lắm. Trình nói :

— Phải đấy, anh ạ. Về ngay xem cô ta muốn giở trò trống gì.

— Nhưng ăn cháo đã !

Bình xuống nhà. Trình và Khoa cùng rửa mặt. Bỗng Trình như nói một mình :

—Ừ, có lẽ thế đấy.

— Anh bảo gì ?

— Có lẽ cô ta sắp sửa gã chồng cho con.

— Gã chồng cho con thì việc gì phải mời anh huyện về ?

Trình vừa sát sà phòng lên mặt vừa đáp :

— Thì cũng làm ra thế. Chả nhẽ gã bán một mình, anh em họ hàng chẳng có ai nhìn nhận đến.

Khoa bật cười, nói :

— Ấy là còn đoán thế. Đã biết đâu là người ta gã chồng cho con !

Sau một lát im lặng, Khoa lại cười :

— Thì cứ mặc kệ có hơn không ! Chúng mình làm như sợ hãi cái t n quan trọng của cô ta lắm.

Nhận thấy câu nói của mình hơi hỗn xược, Khoa chữa liền :

— Phải không, anh nhỉ, chúng mình sợ cóc gì cô ta.

Trình vắt khăn mặt lên thành đá.

— Cô ta sợ chúng mình thì có.

Đề to sự lo sợ của người đàn bà, chàng kể không biết lần thứ mấy những câu chuyện mà chàng coi như em chưa được nghe : những chuyện do thám trong nhà, những lời thuật lại của bọn « lăm mồm lăm miệng », cả những câu khấn khứa của người đàn bà ở trước ban thờ cha nữa. Chàng nói :

— Chú có nhớ câu cô ta khấn thầy ngày giỗ năm kia không ?

— Có. Cô ta khấn : Lạy quan lớn...



Sữa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55 HAIPHONG

Khoa phải cười nói tiếp:

— Quan lớn! Anh có biết tại sao cô ta cứ khấn thầy là quan lớn không?

— Thì cô ta quen mồm đi rồi chứ sao. Ngày sinh thời thầy, cô ta vẫn gọi thầy là quan lớn.

— Nhưng tại sao ngày sinh thời thầy, cô ta lại gọi thầy là quan lớn?

— Để tỏ rằng mình là bà lớn chứ gì!

— Vâng, chính thế... Ngày giỗ ấy, cô ta khấn: «Lạy quan lớn, quan lớn phù hộ cho nhà được vui vẻ, hòa hợp.»

— Cũng như lời trong bức thư gửi cho anh huyện.

— Vâng, chính thế. Cô ta chỉ sợ chúng mình lười thôi. Có biết đâu chúng mình khinh không thêm chấp, không thêm nghĩ tới.

Hai người vừa nói chuyện vừa mặc quần áo. Trinh mặc ta, nên chỉ việc đóng cái áo trắng dài vào và chụp cái khăn lên đầu là xong. Còn Khoa thay mặc tây nên đã vào phía sau màn. Chàng như nói một mình:

— Vâng cái lối lấy lòng bằng tiền. Tôi chịu tiền đầu sáng cho anh!

Trinh cười:

— Khoa làm như trước kia cô ta vẫn lấy lòng chúng mình bằng tiền!

— Em nói dối với người khác cơ chứ! Đấy anh coi, ở làng ta bây giờ, họ đi lại nịnh hót cô ta, một điều bà lớn, hai điều cụ lớn. Mà cô ta có mất gì đâu! Chẳng qua cho vay thì bắt viết ruợng! Lãi thì nặng chẳng kém chỗ khác.

— Hơn cũng có ấy chứ lị!

Trinh giọng khinh bỉ:

— Hừ! tiền! Cô ta tưởng cứ giàu thì sung sướng được!

— Vâng, giàu thì sung sướng quai gì! Con đây tớ của cô ta nó thường sang kháo chuyện với nhà em rằng đêm hôm động có tiếng kêu là cô ta run cầm cập, nói không ra hơi nữa. Mà hôm nào cũng cứ chập tối đã thét người nhà đóng khóa các cửa.

Cả hai cùng thích chí cười ha hả. Nhưng cả hai cùng không khỏi nghĩ đến cái đời vật chất sung sướng và đầy đủ. Đừng nói những ai giàu có hàng chục vạn, cứ nhìn ngay Bình cũng nhận thấy rằng tiền của làm người ta dễ chịu, vui vẻ, bình tĩnh, mạnh khỏe nữa.

Nhất đối với Khoa, đã được ăn ở hai năm trong trường trung học Albert Sarraut, thì sống đầy đủ lại càng là một ước vọng, hầu như một điều cần thiết cho con người, nếu muốn sung sướng.

Chàng nhớ tới những tháng tưng tiền tiêu vì chưa đòi được công nợ hay vì thóc ế và hạ

không bán được, vợ chồng phải ép lòng cần kiệm, gạo dùng ngày ba bữa tuy không ham nhưng cũ và mới, còn thức ăn thì thường trên cái mâm đồng đánh sáng nhোও chỉ lỏng chỏng một đĩa dưa, một đĩa cà, một đĩa rau muống luộc và hai bát canh rau dền nấu cua đồng.

Ấy là nhà chàng còn khá đấy, chứ bên nhà Trinh — vì hai anh em tuy ở chung, nhưng vẫn ăn riêng — thì những ngày túng thiếu ấy người vợ lại hà tiện quá quắt, bữa nào cũng chỉ dọn một đĩa cà với một đĩa rau muống và một bát nước rau luộc, nổi lên bên, mấy quả cà chua.

So sánh mâm cơm quê mùa với bàn tiệc chiều hôm trước? Ôi mĩa mai!

Giữa lúc ấy, người nhà lên mời hai chàng sang phòng ăn xơi sáng. Trinh hỏi:

— Quan đã lên chưa?

— Bẩm đã.

— Vậy sang thôi Khoa. Còn về kia mà!

Khoa, giọng cố làm ra thần nhiên:

— Vừa lên đã lại về ngay.

— Rồi tiện ỏ tở lại lên nữa cũng

— Chỉ cho ăn thế này rồi về nhà mỗi khi ngồi vào mâm cơm rau lại phải nhớ đến những bữa tiệc của chị.

Chàng thốt ra câu ấy cốt để lấy lòng người chị dâu. Nhưng Khoa nhận thấy hết cả sự thực, sự thực chua xót, đau đớn. Bữa ăn sáng của nhà Trinh và nhà chàng ư? Một nồi cháo hoa, ai ăn thì tự múc ra bát mà ăn, nhạt thì đã có muối, hay cà. Chàng vẫn tự an ủi rằng bữa sáng chỉ nên ăn một bát cháo cho được nhẹ bụng, và chàng viện cả lời dạy của bác sĩ Pauchet: «Sáng dậy không nên ăn gì, chỉ nên uống một cốc cà phê loãng». Nhưng nay ngấm bàn ăn của Bình, chàng nghĩ thầm: «Cà phê! Làm quái gì có cà phê mà uống!»

— Kia mời chú ba. Chú chỉ ngồi mà ngắm thức ăn.

— Xin chị đừng mặc em. Em không biết làm khách đâu.

— Vậy mời hai chú xơi.

Vừa nói, nàng vừa gấp bỏ vào mỗi đĩa của hai em chồng một cái tỏi gà luộc. Trinh hỏi cho có chuyện:

— Sao chị mua được bánh tây?

quay một con lợn sữa chần với rượu ngang thì cũng có ngay. Thần tiên lắm chứ!

Trinh thực thà:

— Chúng em quen ăn rau má, để có ngày thành tiên thực đấy.

Nhưng Khoa im lặng ngồi ăn. Chàng vẫn có tính che giấu và thường nói úp mở để Bình và Trâm tưởng mình sống đầy đủ quanh năm.

Chẳng thế, những lần anh chị về chơi, vào lúc nhà không sẵn tiền thì thế nào chàng cũng bảo vợ đi ngấm gọi hàng sáo đến bán rẽ vài chục phượng thỏ: để có thể thết anh chị được những bữa tiệc tuy chẳng long trọng bằng bữa tiệc hôm qua, nhưng cũng tương tẩu, dễ trông.

Bình vừa nhắc tới con lợn sữa cũng vì trong những bữa cơm ở nhà quê, chàng đã có lần được ăn món ấy.

Bữa điểm tâm kéo dài hơn nửa giờ. Ai nấy ăn no như một bữa thường. Rồi trước chén trà mạn sen, câu chuyện gia đình bỏ dở chiều hôm trước lại nối. Trâm bắt đầu gọi ra, bảo chồng:

— Tôi thiết tưởng hơn hết là cậu nói thẳng vào mặt cô ta rằng cô ta giàu thì mặc kệ cô ta, cô ta đi đâu mà hống hách thì đi, không được về làng mà hống hách sang.

Khoa hùn thêm vào:

— Chị thế mà bướng hơn anh!

Được thế, Trâm nói tiếp:

— Phải không hai chú? Cụ lớn, cụ bé gì cô ta. Ngày thầy lấy cô ta có cheo cưới gì đâu. Chẳng qua là nàng hầu, vợ theo.

Bình mỉm cười:

— Thôi tôi xin mợ! Bối đồng phân ra làm gì cho thối hoảng lên. Cứ để vậy đừng chọc vào là hơn.

Trâm đưa mắt nhìn Trinh và Khoa:

— Đấy, hai chú coi, anh nhút nhát như thế đấy!

Một tia ngờ vừa lọt vào ý nghĩ Khoa. Chàng cho rằng anh nay làm quan sung sướng, sống biệt hẳn một nơi, rồi khi già về hưu tậu nhà ở Hà-nội, như thế còn dính dáng gì đến ai mà cần. Còn Trinh và mình thì khác hẳn, luôn luôn bị một bọn dân làng xu phụ người đàn bà kia, họ coi thường và có khi họ nói hỗn nữa để nịnh hót kẻ mà họ hòng nhờ vả.

Cảm thấy sự yên lặng nặng nề khó chịu, Bình đứng lên nói:

— Chúng ta sắp sửa về thôi.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



được, chứ sao!

— Thế sao tiện!

Bình bước vào phòng, nói:

— Tiện lắm chứ! Các chú rõ khéo kiêu cách. Trong anh em ruột thịt mà cũng giữ gìn.

Khoa hơi ngược, yên lặng mỉm cười.

— Mời hai chú xơi sáng rồi về cho sớm.

Ba người sang phòng ăn. Cái mặt bàn vuông giải khăn trắng xanh gần kín, những liễn cháo bốc khói nóng thơm, những đĩa thịt gà luộc, những đĩa chim rán vàng và các hộp cá, hộp gan đã mở nắp.

Trinh cười bảo Trâm đừng đứng bày thia và dĩa:

— À, tôi lấy sò ở Hà-nội, hôm nào người ta cũng gửi xe hàng đem vào, cả thịt bò cũng vậy.

Khoa liếc nhìn anh chị, sự thêm muốn, sự ghen tị nữa thoáng hiện ra trong hai con mắt chớp mau: «Sung sướng thực! Sẵn tiền thì muốn có thức gì là có thức ấy liền. Ngày ngày, mua bánh tây ở tận Hà-nội... Xa gần ba chục cây số!» Câu bình phẩm của Trâm lại như tưới thêm dầu vào đồng lửa ước vọng:

— Bánh tây thì các chú không mua đâu được, chứ gà vịt thì các chú chả thiếu. Ở nhà quê thì hẳn gà vịt sẵn, trứng sẵn...

Bình lại tiếp luôn:

— Và khi nào cao hứng, muốn

Hạt sạn

Cây kéo bò

V. B. số 559, trong bài « Một việc can đảm hiểm có » :
Đó là sự mãn nguyện và mong đợi của công chúng.
Vẫn còn mong đợi thì lấy đâu làm mãn nguyện ?

Tác hay tổ ?

Cũng số ấy, trong bài « Nạn xe lửa ở Yên Bái » :

Hai toa đồ bị vỡ, hàng hóa trong xe không hư hại mấy. Còn quãng đường sắt trên đây không đi lại được. Xe phải đi transport.

Xe đi « transport » thế quái nào được. Thì cứ dịch chữ « transbordement » là chuyển xe có hơn không ?

Giọng vịt

Vịt Đục số 1, trong bài « Sau cuộc hội họp của các nhà báo » :

Ít lâu nay, ở Bắc-kỳ, có một hạng người quá bi quan, thường nhìn báo giới dưới góc một sự yếm thế vô cùng đen tối.

Sao lại « dưới góc » ? Hay là tại những người ấy cũng thấp lè tè như vịt cả ?

Ấn hiện

Phụ Nữ số 17, trong chuyện « Một người chị » :

— ...Nếu giờ này mà Hồng Kông hát thì tôi nhận được ngay Marseille ông ạ.

Mà quả nhiên không sai, đó chỉ là Manille mà tôi để sai một chút nên tiếng hát nhỏ mà sai đi.

Thật là trật trẹo như kim truyền thanh tìm làn sóng điện : Đang Marseille mà lại « quả nhiên » hóa ra Manille.

Sản dục H. Đ.

Hướng Đạo T. T. số 4, trong bài « Cây thầu dầu tía » :

Lá búp cho mấy hạt muối già nhỏ, trộn với lòng trắng trứng gà, đem buộc vào ngón tay cái người đàn bà khó đẻ, chỉ một lúc là có thể sờ được (nhớ kỹ khi sờ rồi thì phải bỏ ra ngay không thì ra cả ruột).

Vì ruột với con cùng ở trong bụng ? Giản dị quá nhỉ !

Chưa ngu thế đâu

Thời Vụ số 39, bài « Chúng ta bầu ai » :



— Bác ạ, tôi có thằng cháu lạc mắt không biết cách nào mà tìm cho dễ ?

— Thì bác cứ đem nó ra hiệu ảnh mà chụp cho nó rồi đăng lên báo có được không !

Tụi ấy rất đông. Chúng tôi sẽ dần dần gọi tên từng người để cử tri biết mặt mà tránh trong khi bỏ phiếu.

Nhưng ngay bây giờ chúng có thể nói rằng : Hạng nghị viên ấy tức là những ông chánh tổng, lý trưởng, trưởng tuần, những ông thầu khoán.

Khi nào chúng lại tự khinh mình mà nói thế, dù có được vào Viện chúng vẫn chỉ là bọn nghị... ngốc. Và gọi đến tên thì biết sao được mặt !

Nghị... chén

Việt Báo số 565, trong bài « Mục đích những cuộc ứng cử ấy ? » :

Từ ngày Viện dân biểu Bắc-kỳ thành lập, biết bao nhiêu những sự lầm lỗi của các ông nghị không tự xét mình đã làm hoen ố cả tấm thảm xanh của Viện.

Những lỗi ấy hẳn là những cốc rượu mùi, nên mới chỉ ố có tấm thảm ?

Vor văn

Cũng số báo ấy, trong bài « Một trái bom nổ » :

Lật đặt còi miệng vài cột dừa nhỏ, người mẹ khốn nạn ôm lấy cái thây con mà khóc.

Cái thây không còn cử động. Cố nhiên ! Vì nếu cử động thì nó đã chẳng là cái thây !

HÀN ĐÀI SẠN

VUI CƯỜI

Của Lê Mẫn

Có duyên

— Tao có duyên quá mà tao không biết may ă.

— ?

— Hôm qua tao đi dạo bị một bọn gái náu kéo chồng ghẹo.

— May đi phố nào thế ?

— Khám-thiên.

Của Đoàn Văn Đình

Cô giáo dốt

TÝ. — Me ơi ! cô giáo dạy con dốt lắm me ă. Có con trâu mà cô cũng không biết hình thù thế nào cả.

ME. — Con nói lại ! cô giáo, con chê là dốt còn ă tin được.

TÝ. — Thật đấy ! Hôm nay giờ luận cô phải bắt con tả hình thù con trâu cho cô nghe.

Của Lê Mẫn

Đáng sợ

— Thằng Tư bảy giờ đáng sợ lắm may ă Thằng nào rờ đến mình nó thì nguy ngay.

— Hẳn nó giỏi võ ?

— Không, nó bị bệnh phong cùi.

Của Nguyễn Thu

Ý nhị

Một hôm Lý Toét sang chơi Xã-Xê, thấy Xã-Xê ở trong buồng tiền, lâu chưa ra, liền hỏi :

L.T. — Xong chưa ?

XÃ XÊ. — Còn sơ !

Của Văn Quang

Một gánh cũng không đủ ăn.

Hai người bán phở rồi chuyện A. — Bây giờ khó kiếm ăn thật, một gánh phở to thế này cũng thiếu ăn đấy bác ă.

B. — Phải, như tôi đây cũng còn chả đủ hưởng chỉ nhà bác nhiều người.

Của Chu Hoàn

Thêm

Lý Toét ra lĩnh mua một cái đồng hồ treo. Khi mua xong lý Toét thấy trong tủ kính có cái đồng hồ vàng đeo tay, bên nói với nhà hàng :

— Ông thêm cho tôi cái đồng hồ xinh xinh kia để về cho cháu.

Chuyện Hà-nội.

Lý Toét ra Hà-nội, về kể chuyện cho Xã-Xê nghe :

— Cu xã ă, thật là lạ quá Tôi vào nhà Địa-ốc muốn lên gác bên hồi

người gác cổng thì người đó chỉ cho tôi vào cái chuồng con con và bảo bấm vào cái khay.

« Tôi bèn vào trong đó khép cửa lại rồi bấm vào cái khay. « Tách » một cái-thế là cái gác tự nhiên lụp xuống bên cạnh tôi. »

Sợ vợ

— Nhiều người sợ vợ ghê lắm kia bác ă.

— Phải.

— Nhưng người nào tôi chắc cũng thua người này.

— Người thế nào ?

Một người ngồi trên xe kéo đang chạy ngoài đường bỗng quay lại nói với người quen đi bộ bên đường : « Anh về đừng bảo với nhà tôi rằng tôi đi xe đấy nhé. »

Của Đoàn Hằng

Viết tắt.

Một hôm Lý Toét vào ga mua vé đi tàu. Người ký ga thu tiền, đưa vé cho lý Toét và hỏi :

— Cụ có mang gì không ?

LÝ TOÉT. — Tôi có cái bồ nhè nhẹ.

NGƯỜI KÝ GA. — Cụ đưa vé tôi biển.

Người ký ga biển hàng chữ vào sau vé và đóng dấu chữ B (bagages) đoạn giả vé lại cho lý Toét. Lão đi ra, lay lật đi lật lại cái vé, mồm lẩm bẩm :

— Nhà nước làm cái gì cũng chu đáo ; mình có một cái bồ, họ đã biển vào đây rồi, lại còn đóng dấu chữ B nữa. B là bồ, họ viết tắt đấy. Thế này thì bồ của ông có mất đi đáng gờm, đưa nào to gan dám xoay ông cho thì tù.



THẦY GIÁO. — Anh có biết tôi ngang hàng với ai không ?

TRÒ. — Bẩm, thầy còn kém con một tí !

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn-manchon

KHÔNG PHẢI SÔNG BĂNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐÂY MỘT PHÚT DÒNG HỒ BẢ THẤP SONG CÂY ĐÈN :

MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC :

thiệt là một thứ đèn chỉ tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sử Đông-Dương :

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdô-phương, Cholon

Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



N. 827 - 200 bougies
1 litre dầu đốt dùng 18 giờ

N. 828 - 300 bougies
1 litre dầu đốt dùng 12 giờ

N. 829 - 500 bougies
1 litre dầu đốt dùng 10 giờ

CUỘC TỔNG TUYỂN CỬ
NGÀY 10 JUILLET 1938

Ý KIẾN NĂM GIÒNG

Trong cái xã hội ta bây giờ, cần phải có những người biết đề danh dự trên tư lợi. Đó là điều cốt yếu: bởi chúng ta đã có nhiều người thói nát vì lợi rồi, bất cứ ở đâu, và bất cứ hạng người nào.

Nếu anh không cần gì địa vị, không cần gì danh giá, không cần gì tiền tài, thì không còn sức mạnh nào khuấy phục nổi anh. Mà ai biết những công việc kinh thiên động địa gì một người như thế có thể làm được!

N. T. Văn

Cái sức mạnh của người dân biểu là ở cái sức mạnh của dân chúng. Mà lòng tin của dân chúng chỉ có sự trong sạch là mua được.

Một cử tri

Tuy vụ bầu cử bây giờ và sau này trong viện, các báo — tôi nói các báo độc lập — phải làm cái công việc là giám sát các hành vi của ông nghị, phải tố cáo những cái ám muội của các ông nghị. Tôi tin rằng sự giám sát đó rất có ích lợi nếu nhà báo cứ công tâm mà làm việc.

Một độc giả T. V. H.

Ra ứng cử nghị viên mà còn có tật « uốn lưng gập gối » và bệnh « ngáp ngủ » thì thà đừng còn hơn.

Si-Ngữ

Một làng ở hạt Hải-dương — tôi quên mất tên nhưng nhớ là một làng có nghề nấu rượu — có một tục rất lạ: Những người lý trưởng nào bị bãi hay bị cách về tội trể biếng trong việc bắt

NHÂN DUYÊN

Ngắm nhân duyên chẳng qua như...
xổ số.

Mà cụ Tơ Hồng đứng chủ sông quay.

Việc vợ chồng kẻ giờ, người hay
Đều do sự rủi may, đen đỏ...

Người đánh bạc, bỏ tiền mua vé số
Ai cũng mong thần tài phù hộ,
phất giàu to,

Cho nên khi chọn vé phải may mò
Đề giúp sự tình cờ đem phúc lại.

Rồi thấp thỏm sống mà mong đợi
Trong giấc mộng vàng vi đại, viễn
vông.

Cho đến ngày số đã mở tung,
Tay không vãn tay không, ngao
ngán lạ!

Việc nhân duyên, ôi thôi cũng rứa:

AI là không kén cá, chọn canh,

Đề một mai lập tiểu gia đình,

Hưởng hạnh phúc, ái-tình đầy đủ

Nhưng số độc đặc xem chừng
cũng khó...

AI là người phúc nhỏ chớ hồng
mong

Thường thế gian được vợ hồng
chồng

Vẫn oán cụ Tơ Hồng chơi nước ưc

Kia bao kẻ khôn ngoan tốt bụng.

Cuộc nhân duyên hay rắc rối tơ

Mà thánh nhân dãi kẻ khờ khờ,

Đường ân ái được chan hòa hạnh
phúc.

Hỏi: có phải rằng trong kiếp trước

Họ đã tu nhân tích đức, khéo
đường tu.

Kiếp này mới được thế ru?

TÚ-MỠ

rượu lậu sẽ được dân làng đặt
ngôi trên những ông lý từ dịch
bản hỏi.

Đó cũng là một cách phản đối
chế độ độc quyền nấu rượu. Vậy
trong cái làng kỳ dị ấy có ai ra
ứng cử dân biểu khóa này không?

Lưu Linh

HỘI QUÁN... 3 VẠN

VIỆC xây hội quán hội Liên
Hiệp Ái Hữu các công chức
người Nam như cái pháo
ngậm ngời, sau một thời kỳ lìm lìm
trong hơn chục năm đến nay bỗng
bùng lên, với một tiếng nổ dữ dội:
Tiếng nổ ấy là tờ hiệu triệu các
công chức của các ông trong hội
Liên Hiệp Ái Hữu. Tờ hiệu triệu ấy
đã biểu lộ một cách rõ rệt cái khẩu
khí của phần nhiều các ông đốc,
ông tham, ông giáo, ông phán...

Các ông có ít muốn tiêu nhiều, có
một vạn muốn tiêu... ba vạn. Tiền
không sẵn, các ông đi vay, vay lãi
sâu phẩn, hàng năm nợ sẽ trả dần
bằng cách xổ số. Các ông đã học
môt được cái lối vay nợ sáng kiến
ra bởi cụ cố giám đốc sở tài chính
Détieux đã tổ chức cuộc công thái
sáu triệu đồng năm 1921 để làm nổi
đường xe lửa suốt Đông-dương. Có
một điều khác là: nhà nước vay
thì lấy tiền thuế và tiền thu lợi của
sở xe lửa làm đảm bảo, mà các ông
vay thì không thấy nói lấy gì làm
đảm bảo cả. Mỗi năm xổ bao nhiêu
số trả lại? Các ông cũng không nói,
thành thử chẳng ai biết món nợ ba
vạn ấy các ông sẽ trả trong 20, 30,
40, 50 hay 100 năm mới hết?

Các ông quả hoang hoang đề làm
toại một sự xa xỉ vô ích, một cái sĩ
diện hào huyền. Phải chăng các
ông nghĩ: hội Ái Hữu các quan lại
có cái nhà Khai Trí đồ sộ, thì ta
cũng phải làm một cái hội quán đồ
sộ gấp hai, há chịu nước kém ư!
Kém sẽ tiêu danh dự! Các ông đã
hiều hai chữ danh dự một cách lạ
lùng, khác nào một kẻ kia ít lương,
muốn ăn chơi cho bằng anh bằng
em, cho khỏi mất sĩ diện, phải đi
vay nặng lãi, tự đưa mình vào chỗ
khuyh gia bại sản...

Nói giá dụ hội quán ấy các ông
làm xong. Các ông sẽ trông vào đầu
để trả món nợ kếp sù và tu bổ
tòa nhà đồ sộ?

Các ông hẳn sẽ đặt ra các thứ
thuế: tiền nhập câu lạc bộ, tiền
đóng hàng tháng, nặng nề chẳng
kém gì hội Khai Trí. Cũng như hội
Khai Trí, rồi có lẽ các ông sẽ trông
vào tiền hồ tổ tôm và các thứ đánh
bạc khác.

Người ta e rằng hội quán của
hội Liên Hiệp Ái Hữu rồi sẽ biến
thành một câu lạc bộ để các công
chức trường giả đến tụ họp để sát
phát nhau, và nay tiệp mai tung đề
đón đưa các vị quan thầy đỡ đầu
của các ông ấy. Rồi những tiền
đóng góp nặng nề sẽ là những hàng
rào ngăn cản hàng công chức nghèo
không thể đề chân tới được.

Như thế còn nói gì đến sự ích
chung nữa!

Lại nói đến tinh thần đoàn kết,
càng buồn nữa... Chưa chi, trong
một tòa nhà chung, các ông đã dự
định tách ra từng phòng riêng cho
từng hội Ái Hữu một. Khởi đầu đã
có tinh chia rẽ như thế thì còn
đoàn gì, còn kết gì, thân gì, ái gì?

Chúng tôi nói vậy, không phải
rằng không hiểu ý các ông muốn
« tỏ cho mọi người biết chúng mình
là một đoàn thể có lực lượng, có
thể làm được những việc to tát ».

Này, các ông à, lực lượng của ta
không phải ở cái tòa nhà đồ sộ nó
chỉ oai có cái bộ mặt thôi. Lực
lượng ấy chính nó ở chi phần đấu,
ở lòng cương quyết khi yêu cầu
mọi việc, mà các ông cần phải có!

Chúng tôi cũng rất hiểu rằng làm
hội quán là một việc cần thiết để
có nơi hội họp bàn luận các công
việc, và cùng nhau giải trí trong
lúc hưu hạ. Nhưng thiết tưởng
chẳng cần gì phải dương vẩy bằng
một tòa nhà ba vạn bạc!

Các ông nên « tùy gia phong
kiếm ». Một tòa nhà một vạn thiết
tưởng cũng có thể tiệp tiệp làm
nơi hội họp cho các công chức
không đến nỗi phải hổ thẹn.

Ở Hà-thành có một hiệu « Khai
tổ tôm điểm » (K. T. T. Đ.) cũng đã
đủ đưa nhiều anh em đến chỗ thất
cơ lợ vận rồi, hà tất phải mở thêm
một tiệp thứ hai nữa.

Đạt theo ý một bạn anh

em công chức bình dân

Hồ-trọng-Hiếu

« Cuốn sách bỏ quên »

Vì dễ lạc mất bản thảo nên truyện
ngắn trên này phải đề đăng ký sau,
vậy xin lỗi các độc giả.

Lần thứ nhất xứ ta có kiến
Chemisette đẹp:

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo:

Manufacture CỰ GIOANH

68-70, Rue des Eventails, Hanoi

Maison fondée en 1910

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles





PHẦN THỨ BA

(Phần thứ ba bắt đầu từ kỳ trước, nhà in quên xếp).

CHƯƠNG I (Tiếp theo)

NGHĨ vậy, Dũng hết tức tối. Chẳng mỉm cười nói: — Xin lỗi chị. Lỗi tại tôi nhưng vì quên mất nên không biết là mình có lỗi.

Hiền cũng vui vì đã có cơ để hai chị em làm lành với nhau. Nàng hối hận tự trách mình đã tỏ lời cự Dũng. Nàng vẫn biết Dũng tính thích tự do không muốn ai đụng chạm thể mà đã nhiều lần bị ông tuần và nhiều người trong nhà xét nét, đã bao phen khó chịu rồi. Trong nhà chỉ có mỗi một mình nàng bênh Dũng. Có lẽ vì thế nên lời trách đầu tiên của nàng đã là: Dũng tức bực đến như vậy mặc dầu lời trách ấy rất nhẹ nhàng.

Dũng cũng hối hận đã nói sảng để làm phiền lòng chị. Chẳng không muốn bỏ đi ngay, thấy cần phải đứng lại ít lâu để cho Hiền biết rõ là chàng đã thật hết giận, để chuộc lỗi với Hiền.

Dũng nhìn chị xếp những quả hồng trên đĩa, nói:

— Những quả hồng đỏ thắm trông đẹp quá nhỉ. Trông những quả hồng lại nghĩ đến cốm xanh, mà nói đến hồng với cốm lại nghĩ đến mùa cưới.

Hiền xếp xong ngừng lên, nghiêng đầu nhìn. Dũng tưởng thấy một vẻ buồn thoáng qua nét mặt Hiền; có lẽ câu nói vô tình về mấy quả hồng đã nhắc Hiền nghĩ đến việc cưới của nàng đã vì mấy đám tang bất ngờ xảy ra bên nhà Mạch phải hoãn lại hơn ba năm nay. Mỗi lần nghĩ đến thân phận của Hiền, Dũng thấy buồn nản lạ thường; Dũng không hiểu có bao giờ Hiền nghĩ đến cảnh sống vô vị của mình không; hình như nàng không hề nghĩ ngợi lời thôi, sống một cách hồn

nhiền yên lặng như một cái bóng trong gia đình. Nhà giàu sang mà nàng không được hưởng một tí gì về sự giàu sang, không được đi học, không được đi chơi đâu, quanh năm ở nhà hầu hạ mọi người, sống trong sự sợ hãi một ông bố nghiêm nghị và sống để chịu những sự hành hạ của hai bà di ghê. Dũng vẫn hết sức che chở cho Hiền và các bà di ghê vì sợ Dũng nên cũng không dám bắt nạt Hiền quá, nhưng Dũng cho rằng chỉ có nàng là tự bênh vực được nàng thôi. Giá nàng có tâm tính như Hà thì có lẽ đã xảy ra nhiều cuộc xung đột lớn trong gia đình.

Hiền bằng lòng lấy Mạch là nghe lời ông tuần, chứ thực ra không phải vì yêu Mạch. Nàng nhận lấy chồng vì đã đến tuổi phải lấy chồng và nàng mong mỗi về nhà chồng có lẽ để thoát khỏi cái cảnh đời hiện tại, để có một sự đổi thay. Dũng cho rằng khi về làm dâu nhà người khác, chắc Hiền sẽ khổ sở gấp mấy khi ở nhà mình.

Những ý tưởng ấy hiện ra hỗn độn trong trí lại càng làm cho Dũng hối hận rằng đã nói sảng với chị. Chẳng thấy Hiền nhìn chàng chăm chú, hai con mắt hiền lành của nàng có vẻ oán trách. Nàng hỏi:

— Chú đứng nghĩ ngợi gì mãi đấy. Hay là chưa hết giận chị.

Dũng đáp: — Lỗi tại em, tại em định có về đề tối nay nghe hát. Ở nhà đã cho đi gọi người bắt rồi đấy chứ? Đám nào đấy?

— Đám trên thôn Yên. Hai Tụng và cô Thiêm.

— À cô Thiêm, khá đẹp. Nhưng có chắc họ đến không?

— Sao lại không chắc. Thấy cho gọi thì bạn gì cũng phải đến. Được vào đây hát, họ thích mê rồi còn gì. Vả lại đám dâu không đến.

Dũng nhìn chị hỏi ngờ ngẩn: — Thế à? Sao thế chị?

LOAN, DŨNG

TẬP I

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

Chính thực lúc hỏi chị về việc tâm thường ấy là lúc Dũng đương tự hỏi mình để tìm câu trả lời cho một ý nghĩ vẫn quanh quẩn trong đầu. Chàng thấy ông tuần và những người dân trong làng có liên lạc mật thiết với nhau, sống với nhau trong một sự hòa hợp về đủ mọi phương diện. Chính sự hòa hợp ấy chàng muốn phá đổ đi vì chàng thấy nó dựa trên nhiều sự bất công; người dưới bằng lòng sự hòa hợp đó vì họ đã chịu nhận họ là yếu, họ phải yên phận chịu nước kềm và cho thế là tự nhiên từ đời kiếp nào rồi. Chàng thấy chàng trơ vơ đứng riêng hẳn ra ngoài.

Hiền mỉm cười đáp lại câu hỏi của Dũng:

— Ai biết được tại sao. Họ sợ thầy thì họ đến. Nhưng thôi, chú về ăn cơm đi.

Trước cửa nhà thờ, ông tuần, bà hai và Đình, Thuận với mấy đứa cháu đương ngồi bên cạnh cái bàn rộng để bày các thứ tráng miệng. Dũng yên lặng kéo ghế ngồi. Chưa ai nói gì, nhưng Dũng đã thấy khó chịu rồi; chàng khó chịu vì không sao bỏ được cái cảm tưởng rằng nội trong nhà chỉ có chàng bao giờ cũng là người có lỗi nhất vì không sống như mọi người khác. Thuận nói:

— Cô Hiền nói thế nào chú cũng về, thành thử đợi chú mãi, vừa mới ăn xong.

Nàng gọi người nhà bảo dọn riêng một mâm lên cho Dũng rồi mỉm cười nói:

— Chú Dũng cần thận nhĩ. Lần này đi chơi lại nhớ nhà có giò mà về.

Dũng nhic vào trong bàn thờ và cố nghĩ mãi cũng không nhớ ra hôm nay giò ai. Chàng định vào lễ nhưng thấy Thuận nói có ý nhắc nhỡ, chàng tức mình cầm đĩa bắt đầu ăn ngay. Ông tuần nhìn Dũng một lúc lâu; thấy Dũng có vẻ cau có, ông không muốn tỏ lời khó chịu về cách cư xử của Dũng, nhưng ông cũng không muốn nói một câu ân cần vui vẻ với Dũng sợ mọi người quanh đấy cho là ông có ý dung túng cách ăn ở quá tự do của Dũng.

Ông gọi mấy đứa cháu lại nói chuyện với chúng và bảo lấy bao nên đem chia phát. Mấy đứa bé tranh dành nhau. Thắng Trung bị thằng Hưng tranh lấy phần nên chạy lại gần Thuận khóc rầm lên. Tiếng kêu khóc rợn rã của lũ trẻ đã làm mất được sự yên lặng nặng nề đầy khó chịu lúc này.

Ông tuần mỉm cười, vuốt râu rồi ngả đầu vào thành ghế mây. Ông gọi thằng Trung đến, lấy tay

ĐÓN XEM

DÂN

TỜ BÁO của DÂN

do một nhóm Dân - biểu Trung-kỳ tổ chức

XUẤT BẢN NGÀY THỨ TƯ MỖI TUẦN

11. RUE DOUDART DE LAGRÉE - HUÉ

Ngoài những bài nghị luận, khảo cứu

Có các mục

- DÂN CƯỜI
- DÂN KHÓC
- DÂN KÊU
- DÂN ĐỌC
- DÂN NHIN THẾ GIỚI
- DÂN TẬP THỂ THAO
- DÂN XEM CHIẾU BÔNG

Số đầu ra ngày 6 Juillet 1938

GIÁ BÁO: một năm 2p.00; 6 tháng 1p.00; 3 tháng 0p.50
Số 1 và số 2 biểu không. Muốn xem, xin kíp gửi địa chỉ về nhà báo.

nhẹ xoa đầu nó âu yếm dỗ nó nín. Dũng dỗi nhưng ăn không thấy ngon; chàng vừa thông thả và cơm vừa nhìn cha. Nhưng cứ thế lúc nào chàng dịu lòng để cố tìm cách yêu cha thì chàng lại đau xót thấy những hành vi tàn ác của ông tuần mà chàng tưởng đã quên hẳn rồi hiện ra như bức rào ngăn cản. Chàng tức bực thăm nhắc lại câu đã bao lần thốt ra trong những khi muốn bỏ nhà đi ngay:

— Còn liên lạc gì nữa giữ mình ở lại đây?

Những lớp nhà gạch vảy phủ kín chung quanh sân, Dũng thấy tức tối trước mắt như những bức tường của một cái nhà tù giam hãm chàng. Người ta không thể sống mãi một cảnh đời trong khi người ta chỉ nghĩ đến việc thoát ra khỏi cảnh đời đó. Phải như Trường, Đình và nhất là Hiền bằng lòng nhận sống như mình đương sống mới có thể mong được yên ổn.

Chàng đã bao lần xung đột với gia đình và có những sự xung đột ấy chính vì từng giây từng phút chàng đã không muốn nhận cái cảnh sống trong gia đình, chỉ muốn thoát ra khỏi thật mau...

Đối với mọi người, việc chàng bỏ nhà đi sẽ là một việc hết sức vô lý. Nhưng nếu thật có lý ra thì chỉ có một cách là sống như Trường và Đình. Trường, Đình sống một đời có lý lắm, Dũng vẫn biết thế, nhưng chàng lại biết từ lâu — và biết hẳn rồi không còn nghi ngờ gì nữa — rằng chàng không tài nào sống như Trường và Đình được. Chàng muốn cũng không được nữa vì thâm tâm chàng không cho chàng được như thế.

Sự trái ngược của thâm tâm chàng — mà chàng không đời khác được — với cảnh sống hiện tại không cho phép Dũng tự do làm nấy nở được nhân cách mình. Ở lại thì chỉ có héo mòn dần đi, đau khổ mãi mà vô ích cho mình, cho cả mọi người.

Dũng với quả hồng ngâm, vừa gọt vỏ vừa nhìn Đình đương bế đứa con nhỏ đặt lên trên đùi và rung đùi thật mạnh cho đứa bé thích chí cười. Thuận nhìn Dũng. Dũng giong con dao lên dọa đứa bé, và cũng cố nhách mép cười cho Thuận vui lòng.

Bỗng Dũng lặng người đi, mắt nhìn vào quãng không, chờ đợi một sự quyết định mà chàng biết sẽ quan trọng nhất trong đời chàng từ trước đến giờ. Chàng cảm dao cắt mạnh quả hồng làm đôi. Vô ý khuỷu tay chàng đụng vào một cái chén làm đổ lẫn xuống sân gạch và vỡ tan. Tiếng chén vỡ làm chàng thấy nhói ở quả tim Dũng vừa quyết định bỏ nhà đi và lần này lần đầu chàng

thấy việc ấy là chắc chắn, hình như tự nhiên phải thế, không cần lưỡng lự, đo đắn gì nữa.

— Giản dị như không... Muốn hành động, muốn sống theo chỉ hướng chân thật của mình chỉ có một cách là thoát ra khỏi hoàn cảnh này. Làm gì có hai đường mà còn phải lồi thối nghĩ ngợi.

Dũng không nghĩ đến cách rời khỏi gia đình mà vẫn còn liên lạc với gia đình. Đối với chàng phải cắt đứt hết các giây liên lạc, phải đoạn tuyệt hẳn mới gọi là đi; phải như thế chàng mới có cái cảm tưởng rõ rệt về sự đổi thay, về sự thoát thân. Đi mà còn vương vịn đến gia đình thì công việc làm của chàng ở nơi khác vẫn bị ảnh hưởng của gia đình, của hoàn cảnh cũ. Chàng muốn được như con bướm thoát khỏi cái kén tối tăm, bay lên nhẹ nhàng trong ánh sáng mặt trời, tự do đi tìm hoa trong các vườn xa lạ; bay đi và không nghĩ đến

Lòng chàng thốt nhiên êm ả hẳn lại, lặng đón lấy một nỗi vui nhẹ đến dần dần như bông chiều bình tĩnh đương dịu dịu tỏa xuống sân gạch rộng. Tiếng cười của Loan chàng nghe xa xôi, như ở trong một giấc mơ.

Lạ nhất là nghĩ đến Loan mà cái ý bỏ nhà đi hẳn chàng vừa quyết định lúc này không đổi khác. Có phải chàng lại muốn đi hơn vì lúc đó chàng thấy không sợ cảnh đời ở xa Loan. Gặp Loan mà không lấy được Loan, không muốn Loan là vợ mình, thà rằng xa hẳn Loan ra vì xa tức là gần Loan mãi mãi, yêu Loan hơn và yêu không bao giờ hết.

Ở đời có mỗi một tấm tình yêu nên lúc nào chàng cũng sống trong sự lo sợ rằng sẽ không yêu Loan được nữa một ngày kia khi đã đầy đủ, không còn có thứ gì phải xin Loan nữa. Chàng muốn lúc nào cũng cách Loan một bức dậu, nhưng bên tai vẫn được nghe



cái kén kia, không còn biết cái kén dính ở cành cây nào nữa.

Bóng người thấp thoáng sau bức dậu làm Dũng ngừng nhìn lên hồi hộp chờ đợi. Có tiếng Loan nói xen lẫn với tiếng Hiền. Tiếng nói của Loan mà Dũng nghe đã quen tai chiều hôm nay chàng thấy lại có một vẻ thân yêu riêng.

tiếng thân yêu của người yêu; chàng muốn cả đời chàng được mãi mãi như những giây phút hy vọng của buổi chiều hôm nay, những giây phút hiện đương nhẹ qua, rung động trong sự đợi chờ không đầu.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

MADemoiselle VOULEZ-VOUS

DEVENIR "MADAME"

— Mais pourquoi pas? Rê n'est plus facile que cela; il vous suffit de bien mettre en valeur les charmes que vous à prodigués la nature, GUITAROSE — beauté naturelle — peut vous rendre des services inappréciables. Ce n'est pas un fard, sec ou gras, aussi il n'en a pas les inconvénients. GUITAROSE est une crème de beauté très légère, à laquelle a été incorporée une base colorante magique. Dès la première application, GUITAROSE donne à vos joues une nouvelle beauté d'une séduction irrésistible. Étendu sur les lèvres, avive leur couleur naturelle et les protège contre les intempéries, guérit les gerçures, boutons, etc... Nombreuses sont les femmes qui, grâce à GUITAROSE ont acquis une beauté dont elles sont fières et qui les a favorisées dans la vie. En vente partout, la boîte Op.50.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

5 et 7, Rue Negre
(Place Negre)
HANOI
Hiên thuốc
tây Vườn
Hoa Cừ
Nam
T.él. 380

Pharmacie TIN
THAM HOANG TIN
Pharmacies de 1ère classe

thuốc
mỡ i,
giá hạ
Mở cửa cả
buổi trưa

«Cet aliment pour
la Peau au Biocel
m'a embellie
comme par
miracle» dit
une infirmière



Son effet fut presque magique. En quelques jours, je vis les petites rides et lignes commencer à disparaître. En deux ou trois semaines je parus dix ans plus jeunes. Le Biocel — à ce que m'a dit un médecin — est la découverte d'un grand Professeur de l'Université de Vienne. La Crème Tokalon, Couleur Rose, en contient maintenant. Employez cette crème chaque soir, avant de vous coucher et, le matin, mettez de la Crème Tokalon, Couleur Blanche. Cela donne rapidement une vitalité et une jeunesse nouvelles à un teint même terne et terneux; rend la peau claire, fraîche, ferme, et la débarrasse de toutes rides et imperfections.

Agents: F. Meron A. Roehat & Cie
45, Bd Gambetta — HANOI

đường, ta mong được lên tầng trời thứ bảy, ta ao ước, khao khát, thèm thường, van xin, còn chi nữa.

Mà cũng có phần như vậy, những khi đau. Chỉ đôi phần thôi, còn bao nhiêu là thèm khát hết! Chỉ vì các anh chưa được nếm một cái quả, nên các anh chảy nước miếng, các anh ăn trước bằng tưởng tượng, nghĩa là nhấm cái trống rỗng một cách trần trụi.

Những hai tuần sau, một tháng sau! Quan hệ chỉ nơi bước đầu, bước ấy đã qua, thì cái gì cũng qua tất! Đẻ vỡ hẳn, nước tràn ào, không ai giữ nữa. Ta vô lấy thú vui, như mất trí. Tôi biết một người chỉ tiêu trọn cái thanh niên của họ trong hai tháng mà thôi!

Và có những người, các anh nghe chưa? sụp ngay sau nước đầu. Ai thấy họ mà không nói: một tòa thân thể, một lều sức lực, — nghĩa là một kho khoái trá! Sông cái nhà của họ chỉ chắc chắn ngoài mà, đến lúc đã chìm lửa, thì ôi thôi...

Rồi cái choáng ban đầu tan đi, ta không ở trong sương mờ thần tiên nữa, ta nhìn thấy thân thể của ta. Thân thể! ôi! một đứa trẻ con không biết gì đau bụng, không nghĩ đến cam tích và sản lã, không nhớ những đêm sôi quặn ruột, chỉ vội kẹ, đòi bánh, mãi mãi, không chừa, luôn luôn. Một đứa trẻ con ham hố, chỉ được cái can đảm yếu hèn là thêm muốn một cách tha thiết. Đưa bé nhai đường, đường rẻ mặt hăng, đường xấu, đường đen cũng xong; rồi hết cơn ăn, nghe ai xát vào lợi. Và ăn mĩa, rách cả lưỡi! Uống sữa nóng, rộp cả miệng! Thân thể! một thằng trẻ con!

Sau cái choáng ban đầu, ta nhìn thấy thân thể ta như một người khác, ta thành ra hai.

Một bên nói:

— Mi đừng như thế nữa. Mi làm ta khó chịu vô cùng.

Vạn ngắt lời Khuông:

— Mi lại làm ta xấu hổ, nhục nhả. Đó là trường hợp anh Thuyền. Anh mách cùng tôi rằng một đêm, anh lò mò trong một cái nhà lá tối om sờ soạng đi tới chum nước, ngậm đầy một miệng nước lạnh. Để làm gì? Để phun vào dưới cửa buồng, dặng mở cho khỏi kêu. Đi rón rén, sợ vấp, sợ đụng chạm, sợ té ngã, sợ bị nghe. Sợ tiếng ồn, sợ ánh sáng, sợ mình, sợ người. Để làm chi? Để nhận một cái tát tai mà không dám la, chỉ tiếc rằng cái

đánh kêu quá chừng; giá nó cứ thật đau mà cứ lặng im, khỏi ai thức dậy. May mà người con gái dần dần ngủ lại ngay, nếu la lên thì chạy đằng trời! Thuyền mừng rỡ, vội vàng về chỗ để sáng cút sớm.

Lực lại ngắt lời Vạn:

— Anh Thuyền hay chỉ là anh Vạn. Nhưng ai chẳng được! miễn ta có chuyện mà nghe. Anh Khuông, tiếp giùm. Một bên nói...

— Còn một bên nói: « Tôi đói, tôi khát! » Rồi làm nũng, uốn éo, van xin. Người ta không nghe thì giờ thủ đoạn ông hoàng: lộng quyền tiếm vị. Và sau khi đã giằng co rất lâu, bên được như ý.

Rồi thân thể làm người yếu, làm người đau. Cau có van ví: « Tôi mệt, tôi nhọc, chăm sóc cho tôi, tôi chết đây! » Rồi bên kia, quá lo lắng như một ông cha quá hiền từ, phải thuốc thang bồi bổ. Và ngày ngà, trách móc: « Ta đã giận, mi không nghe. Bây giờ mi sụp, mi ngã, khổ lấy cho ta! » Rồi vừa an ủi, vừa cầu nhàu, ta nói tỷ nói tề, nói thầm nói thì như vợ khuyên chồng, với cái thân thể!

Một buổi sáng, cái mình thức dậy, nghe mỗi cái từng đốt xương, nghe những khớp rã rời. Người bắt đầu bẻ ngón tay, kêu rộp rộp. Kêu to tưởng như pháo, vì mỗi quả; ngày thường mạnh mẽ, cô kêu to đến thế đâu! Rồi đứng uốn vai, uốn lưng, hai tay giang lên trần nhà, hai chân nhón lên, làm dài mình, và miệng ừ dài một tiếng mệt nhọc. Và chỉ muốn lần lại nơi giường, ngủ vui thêm một giấc khỏi phải dậy nữa, ngủ thoải như ai đồ một đồng thịt không xương. Phải đi tắm để cạo bao nhiêu móng tay vào da, cho máu chạy hàng lên một tý, phải đánh vào con ngựa để tưởng nó không hèn.

Ấy là chuyện mỗi ngày. Vài bữa bớt đi, rồi cả thân thể lại ư ờ ỏi. Còn nữa: đợi ta đọc sách, mắt ta xây xăm đi. Buồn cười cho anh Đồng...

— Ô, thằng Đồng (Vạn lại cướp lời), phải rồi! năm ngoái ngồi bên tôi, một bạn nó cứ than rằng đau mắt. Nó thấy cái gì cũng mờ mờ,

như ai chẳng một lần sương mờ. Tưởng vì ban đêm đèn chối, hay đầu cả đến ban ngày. Một người bạn cất nghĩa: « Anh khởi sự đau mắt hột chứ gì, khi trước tôi cũng thế. »

Đồng bèn cấp sô đi nhà thương chữa mắt. Ông đốc tờ khám, bàn cho Đồng một câu: « Mắt anh rất thường, rất như thường. »

Đáng lẽ phải sung sướng, Đồng lại nản nỉ: « Không, tôi đau... đau mờ... », chưa kịp nói hết thì đốc tờ bảo:

— Mắt anh chẳng cần thị mà chẳng viễn thị, không đau gì hết. Tôi biết lắm, người ta chỉ ưng mang gương trắng để ra về tri thức. Khẩn hộ! nhỏ ba giọt collyre!

Đồng tiu nghỉu. Về ngạc nhiên với tôi: « Mắt mờ thế này mà tốt. »

Chàng ta ngây thơ quá. Tốt bên ngoài chứ sao; xấu bên trong, đốc tờ biết sao được. Anh Đồng nước tiếng là « hoang. »

Khuông gật đầu với Vạn:

— Phải đấy. Còn chi nữa, anh nào biết... Đây này: một hôm, một buổi chiều... ta sợ đau sốt rét vì nhiều muỗi, ta uống hai viên ký-ninh. Bỗng nhiên ai đánh trống nhỏ đều đều vào lỗ tai; lắng kỹ: ai lắc mang tai mình, nghe búng lên kêu vù vù. Hai viên, có gì mà dữ vậy. Chính vì tai đã chực sẵn để đánh trống, nên nhân một cơ nhỏ, liền bắt đầu mà lộ ra.

Còn cái đầu! nhiều đêm người ta có cảm giác như sợ sắp bắn tung xương, vì máu dồn lên nhiều quá. Không phải nhức mà nặng, mà chặt, muốn vỡ đi. Ước gì gối lên một hòn núi cao, cho máu không dồn lên được.

Còn những hiện tượng nào nữa, những quảng cáo dài dặc đã nói với các anh rồi. Thân thể! còn gì thấp thỏm, phiền nhiễu cho hơn.

Mà không cần có bệnh mới đau như thế. Tôi đã nói rằng nhiều kẻ sụp ngay sau nước đầu... Và tuy đương yếu ớt vậy, thân thể có chịu nằm xếp để ta tu bổ một bề đâu. In như trẻ con, giống hệt trẻ con. Đau mà vẫn cứ vội quá. Trời ơi, phải ngăn cản biết mấy. Đủ cách, nhưng hiệu quả chẳng mấy khi. Thân

thể ta ở trên một con đường chúi, chỉ chực lăn xuống, xuống thấp, thấp đến, đến tối.

Lấy lý gì cái nghĩa điều ngu ngốc thậm tệ của thân thể ta. Phải qui cho một sức vô hình, nó xô đẩy. Một sức mù, nhưng mạnh. Nếu không, ai khờ đến nỗi tự hại mình, tự giết mình.

Chỉ những thanh niên như chúng ta, hay những tay bắt trị mới đi ca tụng thú vui. Nếu ta rõ ta, ta sẽ đau đớn, ảo não. Mỗi lần nhượng bộ là mỗi lần thua. Rồi ta đến cái thái độ bi kịch này: ghét thân thể ta, và vì thế muốn lần nhào vào vực trụy lạc, phá đi cho rảnh. Dường như nói: « đã quá vậy, ta không kiềm chế nữa, cho người đồ nát cho rồi. » Cũng như đưa cả một thùng bánh cho trẻ con, vì nấy nó ham ăn vô độ. Mà làm thế, lại càng hư hại cho cả thân thể lẫn linh hồn.

Lắm khi người ta đi chơi chỉ để thoát ly một sự quấy nhiễu. Và vẫn thấy khoái trá chứ, nhưng đó chỉ là cái máy móc của sinh lý, không phải chính ta. Trong khi ta chú ý mình vào, ta nghe một thứ cay đắng âm ỉ, mà đầu lúc ta thấy một phút lạc thú — một lần nữa, vì máy móc của sinh lý —, ta vẫn còn nghe đắng cay, hướng chỉ là sau...

Ta vâng theo một sức đẩy xô, chỉ có thế!

Và các anh, và các bạn! sao không ráng lùi lại thời kỳ tự phá, giữ cho lâu những bắp thịt của ngực nở, của tay cứng, của chân vạm. Ta sẽ thấy chán trường, buồn tẻ, sau những cơn đầu; ta sẽ khóc theo sau tuổi trẻ, ta sẽ tái nhợt vì tự thấy ở dưới quyền áp chế của một sức mãnh liệt và xảo trá nó để cái rất lưỡi liên sau vị ngọt ngon; ta sẽ già. Ta gì? — chính tôi đó!

Khuông cười phá lên một tiếng lớn, cố ý tự chế nhạo mình để khỏi ngượng về bài thuyết lý trái thời của chàng. Khuông đứng vững dậy, vươn vai, hút một ngực đầy không khí. Và hăng hái nói:

— Khi người ta có hai mươi tuổi! Hai mươi!

Đỉnh cũng vui về đứng dậy bưng miệng chàng:

— Nín đi thôi! Té ra ban nãy anh Khuông làm thỉnh để uống hết phần rượu của chúng tôi. Bây giờ anh ấy nói tha hồ, cụt hứng của chúng ta mất.

Sông Hương vẫn làm duyên... Bởi

RĂNG ĐEN ĐÁNH TRẮNG, RĂNG TRẮNG SỬA THÊM

trắng bóng đều xinh đẹp bằng máy tối tân Âu-Mỹ, và Email-dent. Sửa răng êm ái nhẹ nhàng, không hại men răng. — Máy uốn lóc giá 1\$80-2\$80-9\$50-86\$ một cái. Nếu mua sẽ uốn hộ bằng điện làm mẫu về nhà biết cách uốn, không linh tiền công uốn. Uốn kiểu rất đẹp. Bán đủ hàng trang điểm, ở xa xin gửi lãnh hóa giao ngân.

MỸ VIỆN AMY, 26, Hàng Than — Hanoi

một sự gặp gỡ ngẫu nhiên, phong cảnh đương trong trẻo hơn vì đêm khuya và im lặng, cũng như linh hồn của bảy chàng niên thiếu sáng sủa cùng với trăng cao. Đêm chầy. Chiếc thuyền rộng rãi nhờ đi xuống trung trình mạnh hơn, vì gió hơi cứng.

Một tiếng gõ sang sảng gây, chói chang vang động ở trong bóng nguyệt linh lung. Đêm chầy... Trời trong vắt, mênh mông giăng rộng trên núi xa nghĩ ngợi và cây gần mơ yên. Anh Phú sinh thơ, gặt gù ngâm lên mấy câu thuộc lòng, như để kết thúc cho bữa tiệc nói chuyện!

Tìm sẽ võ như tiếng còi võ nổ
Nếu tình cờ tìm thấy chất trong

Bao nhân nhạc phải chia cũng xấu
hồ

Mới được ôm một xác thịt vào lòng (1).

Nhưng Khuông chưa bằng lòng những câu thơ, tuy chàng mê tiếng ngâm mận mà của Phú: Khuông lập tức đính chính:

— Tim sẽ võ hơn tiếng còi võ nổ, hơn chiếc bình thủy tinh chạm cán quạt ngà; nếu ta thấy bao nhiêu nỗi nhọc đớn đau vì thân thể ta, tìm sẽ nổ như cái hộp gang ròn, dưới đầu búa sét!

Xuân Diệu

1) Le cœur éclaterait comme d'un son
da cor

S'il entrevoyait dans l'espace
Tant de honte humblement acceptée,

pour qu'un corps
Ne nous prive pas de sa grâce.

(Anna de Noailles)

Cải chính

Ngày Nay số 117, bài « Đòi quyền sống »:

Mặt trận xã hội kiến thiết... xin đổi là: kiến thiết.

Bài « Truyện Thần Tiên »: Portsmouth, đổi là: Portsmouth.

Làm dân: « đã làm quan với pháp luật » đổi là: « đã làm quen với pháp luật ».

... và cải chính ngược

Bài « Diễm Sách » cột hai, giọng 3/6:

« Giọng buồn rầu, nằng nằng bước », thợ phải in xếp đúng, nhưng chính lại là: « giọng buồn đau, đảo bước », vì đó là lối viết riêng của tác giả « Tôi đã gặp người đàn bà ấy ».

(Tiếp theo trang 10)

Tôi cho ông là « vô tâm ». Giá có làm Nghĩ cũng không hại mấy. Vì nếu làm Nghĩ, thì rồi vô tâm, ông sẽ không biết giận nhà báo. Mà người đã bầu ông cũng sẽ thương hai mà không giận ông nữa. Vô tâm còn hơn tư lợi và nói « phét » nhiều.

Một sự cải cách

Hai cô bé vẫn ngồi đó, vô lý và vô duyên như mấy ông Nghĩ vô nghĩa và vô học trong viện. Chẳng lẽ tôi đuổi hai cô đi ngủ.

Ông phó N. vẫn hát và vẫn nói: — Tôi đã làm phó lý, đã hiểu hơn ai hết những nỗi thống khổ liên miên đời ấy sang đời khác của dân quê, đến nỗi rằng hệ động nổi lên được một người có học, biết nghĩ, là Hà-nội đẹp để lại hát mãi. Thành thử, ở chỗ địa ngục đó, chỉ còn một thứ « bà » không có chữ, « mo-phu » vệ-sinh, làm nhiều, ăn ít, sống thấp thỏm và mù tịt như một lũ nai bị vây trong cái vòng nước triều của một lũ chó sói.

Tôi cười hỏi ông: — Nhưng người ta vẫn tìm vẩn thơ ở nguồn gốc quê hương, mà ông cho là địa ngục?

Ông cười trả lời:

— Hãy đóng cho ông thi sĩ đó vào người một bộ quần áo nâu, bắt ngâm nước, ngâm nắng từ 5 giờ sáng đến 6 giờ chiều Sáng chiều cho và quả cỏ, vài bát cơm đỏ. Trưa, hai củ khoai. Cứ làm thế thôi cho đến già. Anh ấy còn ca hát, nếu anh ấy vẫn còn được ngày hai ba đời cuối ngựa rong ruổi bên người yêu trong đồn điền, húp trứng gà tươi, ăn quả tươi, thịt gà đỏ, thịt nai, thịt gà gô bán được. Rồi thỉnh thoảng, ở to hóm kinh ra Hà-nội nhẩy đầm, đêm về có cháo gà dợt sẵn, với gái đẹp, với không khí mát mẻ.

Tôi lại hỏi:

— Nhưng, ra đến ngoài biển khơi, người ta đã ca tụng những làng An-nam cải lương.

Ông phó nổi giận lên:

— Nhưng người ta không bao giờ được thấy cả ngàn cái làng có những tên khờ sở diều đứng như tên Nhiều M., Phó C. Chưởng bạ H.

Giọng ông dĩa đi:

— Anh nào cũng quai mồm lên mà hét: « Bỏ xôi thịt đi! Bỏ xôi thịt với những cái phiền phức khổ sở theo

Làm dân

sau xôi thịt », nhưng trước hết hãy nên kêu: « Cho họ ăn đã ». Họ có ăn, họ sẽ ngưng xôi thịt ngay lập tức. Tôi đã nghĩ chỉ có cách này: thôi một loạt những anh Lý Toét đi. Thay vào chỗ ấy, sẽ có một hạng lý trưởng như thế này: phải có bằng cấp từ bằng Cơ Thủy trở lên, ăn lương tháng ít ra cũng như lương cảnh sát ta. Mà phải dân bầu như bầu nghị viên có kỳ hạn nhất định. Lý trưởng bắt buộc phải có những bổn phận này, ngoài những bổn phận thuộc về việc họ: một tháng diễn thuyết một lần cho dân nghe về mọi vấn đề dân sinh, vệ sinh, xã hội. Một ông Lý như thế phải là: cảnh sát, thầy giáo, cai thợ, — và hơn hết « hướng đạo sinh » tự tâm hồn.

« Ngoài ra, thực hành cho cha đạo những công cuộc đã ghi trên mặt giấy về vấn đề dân sinh.

« Và hơn hết, bảo các ông Huyện có ăn, thì ăn vừa vừa chứ!

Dân trước công đường

Ông tiếp sang vấn đề « hối lộ »:

— Đã đành phải có nó để làm việc quan cho nhanh. Ở nó nó ăn « sảng » chẳng kém gì quan. Quan ăn vì nó ăn. Lương quan góp những cái biếu xén của dân tự động đem đến, khắt khe nuôi được cả nhà và ở nó rồi. Nhưng không ai bắt quan phải tiêu hàng trăm một lỏi vì đồ mưì, có dầu, không ai bắt quan phải nghiện thuốc phiện, một mình có rất nhiều nhà và ruộng, hơn cả một ông Sứ. Ông bảo không ăn thì lấy tiền đâu để cho một lúc ba bốn bữa vào ăn ở hẳn trong trường dâm? Tiền lương tháng vốn không đủ tiền ăn học cho các cậu đó rồi.

Vẫn giọng ông phó, đã rề rề rồi, lúc đêm đã khuya:

— Tôi đã có lúc làm thư ký riêng cho bác tôi, lúc bác tôi còn làm tuần phủ, một đường quan còn sót lại từ triều Thành-thái. Tôi đã có dịp mục-kích sự giao-dịch giữa quan với quan và giữa quan với dân. Hãy cứ nói một ông Huyện đối với ông Tuần, Thôi: bác tôi đã từng xưng con, mặc áo thụng xanh, lên gối xuống gối

trước một ông Tuần. Rồi sau này, lúc quan dân đã nhậm cái văn minh hàng của thái tể rồi, mà bác tôi cũng còn ngồi cho một ông huyện lại.

Quan đối với quan còn « oai nghiêm », cách biệt như thế, huống hồ một anh khố giấy đối với quan.

« Dân coi quan như một ông thần hung hay hiền tùy lúc, nhưng hung phần nhiều; dân trước quan thì bạt hết vía, rúm ró lại như con của trước con ếch.

« Quan chỉ quát một tiếng, đầu gối dân đủ dập nhau mà xưng lên rồi. Nhưng quan chỉ khẽ vỗ vào lưng dân một cái, thì dân lại hủ hể vô cùng, và sẽ nhảy vào đống lửa ngay, nếu quan muốn.

« Tôi kể một việc đã xảy ra ở N. B. Một ông Lý vào hầu bác tôi. Không biết bác tôi đã quát thỏm hay là ông ta đã trúng gió độc, mà ông ta tự nhiên thiu người đi, rồi ngã quỵ ra giữa công đường. Bác tôi tự ra bế ông Lý dậy, sai lệ xoa dầu, rồi cho xuống trại nằm nghỉ. Sau này, ông Lý thì thọt mùa nào thức nấy, biểu xén bác tôi luôn luôn, để tỏ cái ơn quan đã thương mà « còi từ hoàn sinh » cho. Một cái cử chỉ do lòng làm người sai ra đó đã làm cho bác tôi nổi tiếng là một vị quan lương dân như con. Một cử chỉ đó đã xóa hết trong óc ông Lý những nỗi hờn oán cố kết lại, sau những lúc bị bác tôi « chửi » và bộp tai cho đến tới tâm mặt mũi.

— Những ông quan nào « lâu » lại biết tạo ra những cử chỉ ấy. Để trực tiếp mặc cả tiền nong cho dễ, cho khỏi hờ. Làm một anh Trương Phi, thì sẽ nghèo vô cùng. Làm một anh Lưu Bị dân sẽ nhúng, mà lúc chết cũng chẳng có hồn đất mà cầm dùi. Phải là cả hai, mà kèm thêm một anh Tào Tháo nữa.

Ông Phó cười:

— Giao trước tôi « ngồi » Phó lý cũng thế! Lành như đất, dữ như hùm, oai như một ông Huyện!

(Còn nữa) Trọng-Lang

HỘP THƯ

Ông Vương đình Quang — Huế — Không đăng.

Ông T. Q. N. G. Chúc — Trước đã gửi mandat 2p. Kỳ này lại gửi hai cuốn sách và 2p. nữa. Chúng tôi nhiều việc không thể làm chóng theo ý muốn được.

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 328

D^r CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyên Trung-kỳ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 3h đến 6h

Khi cần kịp thời về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

PHUOC LOI
1, PAUL DOUMER, HAIPHONG



Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

VÕ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ



3 — Place Négrier,
Bờ - hồ — HANOI

CẦU Ô

(Tiếp theo trang 4)

Tìm việc làm

Thiếu nữ đứng đắn, vui vẻ, đã học qua một năm ở trường nữ sư phạm, muốn tìm chỗ dạy học ở các tư gia. Đi xa — nhất là vào Nam-kỳ — càng hay.

Hỏi: Melle Phung, chez M. Niern
106 Soeur Antoine Hanoi

Trẻ tuổi, hạnh kiểm tốt, có bằng Thành chung, đương học ban Tú tài, muốn tìm chỗ dạy học ở các tư gia ở Hanoi. Lương cốt đủ sống để học thêm.

Hỏi: M. Định.
185 Jules Piquet Thái-binh

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng lấy

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-dương	4\$20	2\$20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.30
Các công sở	8.50	4.30

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du **NGÀY NAY**

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80, Av. Grand Bouddha, Hanoi

Giấy số 874

ĐAU DẠ DÀY

Hay ợ và ợ được thì dễ chịu, ăn vào là đau (đau bụng) đang cơn đau thì chóng mặt, buồn nôn, khó thở rồi đau lan cả ra ngực và lưng là đau dạ dày. Chớ tưởng là phòng tích và nên mua ngay thuốc bản đường số 13 giá 0p.50 một hộp mà uống, nặng dăm hộp, nhẹ vài hộp khỏi; kéo dài lâu hư người và hại sức khỏe, vì nhiều người không dám ăn (ăn vào đau), rồi sinh ra biến chứng nguy hiểm, như nôn ra huyết, mọc mụn trong dạ dày.

BẢO-AN-ĐƯỜNG

22 bis Route de Huế, Hanoi



Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.89
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . .	0.70
Plumier laqué, couvercle chromes	0.20
Compas spanopics : 15 et 4 pièces . . .	0.65 à 0.35
— plats nickelé réversible double usage . . .	1.00
— plats nickelé en pochette . . .	3.10-1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'IDEO PAPETERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

QUAN, thét — Ầ, các thầy hỗn thát. Các thầy mang biểu thuốc để định rửa tôi đó sao?

LÝ TOÉT, run sợ — Dạ, bẩm quan lớn, chúng con đau dăm. Nguyên con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt, uống đủ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá «Khang Kiện Thối Nhiệt Tán» để bà lớn dùng. Xin quan lớn xét cho.

XÃ XÊ — Bẩm chúng con đã kính nghiêm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hớn hở — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải hiệu Khang-kiện ở Hanoi không? Ấy bà lớn vì uống thuốc Điều kinh ở hiệu ấy có 0p.50 một hộp mà có thai, rồi đẻ thẳng cháu thứ tư đó. Hiệu ấy lại có thuốc «Bảo Thai» giá 0p.30 rất tốt.



SER V. PUBL. K. K.

KHANG-KIÊN được phòng

94, Hàng Buồm — Hanoi



300 — 500 bougies

ĐÈN MĂNG-SÔNG

COLEMAN

Hiệu đèn măng-sông có bơm tốt nhất bên Huế-Kỳ.

Sáng nhất, chắc chắn để dùng.
Đèn Coleman có 2 cỡ sáng:

200 — 300 bougies

300 — 500 bougies

Có thứ dùng dầu xăng.
có thứ dùng dầu hoi,

Manchon — Măng-sông

Coleman nhãn xanh

N. 999 200 — 300 bougies

N. 1111 300 — 500 bougies

Có trữ bán nơi:

Lê Huy Lê, 70, Rue des Paniers

Đặng Văn Tân, 29, Rue du Coton

Quảng Hưng Long, 79, Rue des Paniers

PHÒNG TÍCH

« CON-CHIM »



1 là: Com no rượu say với ham tình giục (nên bị bệnh gọi là Phòng-Tích)
2 là: An no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay!
Khí đầy hơi, khí tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vẽ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khí tức bụng khó chịu, khí đan bụng nổi hần, khí đan lưng, đan ran trên vai. Người thường mỗi mệt, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bữa uống 0p25

Liều hai bữa uống 0p45

VŨ-ĐÌNH-TAN Ăn tứ kim tiền năm 1925

18 bis, Lachtrag HAIPHONG

Bại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HA 13 hàng Mã (Culture) - HANOI

Bại-lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có hình 100 Bại-lý khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIÊN, LAOS

TÂN-TIÊN
JOURNAL D'ÉTENDRE
PARISSANT TOUS LES SAMEDIS
31 Rue de Valenciennes 22
- SAIGON -

TIÊN-BỘ
PARISSANT TOUS LES SAMEDIS
31 Rue de Valenciennes 22
- SAIGON -

Ông Khanh-Son dùng
khoa chiết từ mã đẩu
vận mạng quẻ Khế và
tương-lai của tôi thật rất
đúng đấng. Nhiều việc tôi
của tôi đã xảy ra vận
không sai lệch ông đã tính.
HovauSao



Nếu 10 người gửi liền thì chỉ phải trả 6\$00 thôi.

Adresse : **KHANHSON**, PROFESSEUR ASTROLOGUE
36, JAMBERT - HANOI

Một bức thư của ông chủ báo
Tân Tiên tại Nam-kỳ

MỘT CHỨNG CỐ VỀ TÀI NGHỆ của M^{tre} KHANHSON

Cứ coi đây nếu bà con đủ tin
thì hãy gửi chữ ký tên mình
(ký lâu cũng được), tuổi, và
kèm theo mandat 7 hào về
mà xem

VẬN HẠ, NHÂN DUYÊN, CỦA CẢI

Sâm nhung bách bổ Hồng-Khê

Lấy tính chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật : như chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hach, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự, không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh ỉ b, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Bà nào dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa hoặc ra khí hư (lạc 2 1 hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng, đau toàn thân mỏi mệt, kém ăn, kém ngủ, hoặc có bệnh ho, bệnh thổ đờm cũng khỏi. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sởi, bổ ỉ, tiêu thực. Nói tóm lại, tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách bổ Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhai kỹ với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00.

Thuộc Hồng-Khê số 47

Thuộc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thân Hồng-khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phần, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bất lực », « liệt dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho chứng lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op25 sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p00. Mỗi gói dùng được một ngày giá Op25.

Thuộc « Cai Hồng-Khê »

Không chôn lẫn chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện nặng hết 5p00, 3p00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuộc phong tình Hồng-Khê

Giáng thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì lẽ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op60, cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục — mỗi hộp giá Op60 — nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng!

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm — Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn tán, cao đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê bày Hội chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có hiệu 2 cuốn sách thuốc « Gia đình y dược » và « Hoa nguyệt cầm nang ».



Thuốc quân

MELIA

Chê tạo ở bên ALGER
Ai cũng đều công-nhận
là ngon hơn
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0\$12
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Co Ltd

18, Bd Đông-Khanh — Hanoi

Vị cứu tinh của các bệnh như

HOA LIỄU và PHONG TÌNH

là

SỮU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỔ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tím la, Dương mai,
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v. v... chẳng luận
là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa
thuốc SỮU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lõi
gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cản trở càng
không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**

11, Rue de la Soie, Hanoi